QUỐC HỘI KHÓA XIII
KỲ HỌP THỨ 05

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Trung tâm Tin học

BẢN TỔNG HỢP THẢO LUẬN TẠI HỘI TRƯỜNG

(Ghi theo băng ghi âm)

Buổi chiều ngày 04/06/2013

Nội dung:

Tiếp tục thảo luận ở hội trường về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng chủ trì

Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu chủ trì điều khiển nội dung

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Thưa Quốc hội.

Bắt đầu làm việc chiều hôm nay, tiếp theo chương trình xin mời đại biểu Bùi Thị An - đoàn Thành phố Hà Nội phát biểu.

Bùi Thị An - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp.

Kính thưa Quốc hội.

Tôi xin thể hiện sự đồng tình rất cao với nội dung mà đại biểu Nguyễn Văn Tiên ở Tiền Giang sáng nay phát biểu, tức là tách cơ quan thống kê thành một cơ quan độc lập và sau đây đi vào nội dung cụ thể phát biểu của tôi.

Trước hết phải nói rằng chúng ta đã thực hiện tốt Nghị quyết 38 Quốc hội ngày 23/11/2012 về việc lấy ý kiến của nhân dân đóng góp sửa đổi Hiến pháp, gần như mọi tầng lớp nhân dân từ thành thị đến nông thôn, từ miền xuôi đến miền ngược, từ đất liền đến hải đảo đã tham gia đóng góp sửa đổi Hiến pháp, xây dựng bộ luật khung có nội hàm định hướng phát triển đất nước và làm cơ sở để xây dựng các bộ luật khác. Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp cũng đã tổng hợp được đầy đủ các ý kiến đóng góp của nhân dân, đồng thời cũng đã tiếp thu để chỉnh lý sửa đổi một số nội dung. Vì không có nhiều thời gian, tôi chỉ tập trung và nêu những nội dung mà các đại biểu khác chưa nêu hoặc ít đề cập đến.

Xuyên suốt vấn đề Nhà nước ta là của dân, do dân, vì dân và phải từ chủ thể đó mà xét mọi vấn đề. Vấn đề đầu tiên, một là về quyền làm chủ của nhân dân và chính quyền địa phương. Phải khẳng định rằng quyền làm chủ của nhân dân là một thành quả quan trọng của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa mà không thể hoặc ít có trong các chế độ xã hội khác. Thành quả này đã được ghi nhận tại Lời nói đầu

của Hiến pháp năm 1992 và dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, được tiếp tục ghi nhận tại Điều 3 của bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp ngày 17/5/2013. Nhưng trên thực tế quyền làm chủ của nhân dân đâu đó vẫn thường bị vi phạm, làm cho tình trạng khiếu nại, tố cáo có xu hướng gia tăng và thậm chí kéo dài có khi hàng chục năm, với ngày càng có nhiều người tham gia cũng như sự không đồng thuận xã hội lan cả đến một bộ phận cán bộ trung, cao cấp đương chức và nghỉ hưu, đây là đánh giá của Đại hội Đảng XI. Đó là một minh họa.

Do đó đáng ra quyền làm chủ của nhân dân phải được xác định rõ trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 nhưng trong dự thảo này lại bị xóa bỏ tối thiểu tại các điều sau đây:

Điều 9, tức là dự thảo Hiến pháp năm 1992 đã bỏ điều này.

Điều 107 của dự thảo Hiến pháp năm 1992 cũng đã loại bỏ nhiệm vụ bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân ra khỏi nhiệm vụ của Tòa án, tuy nhiệm vụ này đã được ghi tại Điều 126 của Hiến pháp 1992.

Điều 112 dự thảo Hiến pháp cũng đã tiếp tục loại bỏ nhiệm vụ bảo vệ quyền làm chủ của nhân dân ra khỏi nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân.

Điều 115a, tức là Phương án 1 lại quy định: việc thành lập chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương do luật định phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị hành chính và phân cấp quản lý. Tôi có thể hiểu điều này được đưa vào để dẫn đường cho việc xóa bỏ Hội đồng nhân dân cấp quận, huyện và phường, tuy đang ở giai đoạn thí điểm. Như vậy nếu Hiến pháp sửa đổi tạo điều kiện để dùng luật xóa bỏ Hội đồng nhân dân ở các cấp thì bao hàm việc không những không đảm bảo khắc phục tình hình vi phạm quyền làm chủ của nhân dân mà còn bao hàm vi phạm quyền làm chủ của nhân dân ở một mức cao hơn là qua việc xóa bỏ quyền dân chủ đại diện của nhân dân như đã được ghi tại Điều 6 của bản dự thảo Hiến pháp sửa năm 1992.

Theo số liệu điều tra số hội học do Trung tâm thông tin thư viện và nghiên cứu khoa học của Văn phòng Quốc hội cung cấp tháng 5/2013 thì kết quả về hiệu quả giám sát của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, huyện, xã như sau, ở đây phân làm 4 mức: tốt, bình thường, chưa tốt và khó trả lời. Cấp tỉnh tôi cộng tốt và bình thường: 76,1%; Cấp huyện: 87,5% là tốt, còn bình thường và xã là 87,1%. Như vậy theo nhân dân tức là hai cấp mà ta định xóa bỏ thì hiệu quả giám sát lại cao hơn cấp tỉnh.

Thực tế vừa qua ở một số nơi Hội đồng nhân dân cũng đã hoạt động chưa tốt, chưa đúng là đại diện cho nhân dân như chức năng, nhiệm vụ quy định chưa đáp ứng sự mong mỏi của nhân dân địa phương bị chính quyền lấn át nhưng tôi nghĩ rằng không vì thế mà lại xóa bỏ Hội đồng nhân dân ở các cấp này, nếu bỏ Hội đồng nhân dân thì ai sẽ là người thay mặt nhân dân để giám sát các cơ quan công quyền. Vì những lý do trên cho nên tôi chưa thể chấp nhận được Điều 115a phương án 1 như đã ghi trong dự thảo ít nhất là đến năm 2020 nhưng tôi cũng đề nghị song song với tình hình hiện nay cũng nên nghiên cứu tổ chức chính quyền đô thị 2 cấp và nông thôn có thể là 3 cấp.

Vấn đề thứ hai, về vấn đề sở hữu, Điều 57 của dự thảo quy định: tài sản, trong đó có đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Tôi xin đề nghị làm rõ nhà nước là ai, nếu quy định như vậy tôi thấy còn chung chung, vừa không cụ thể nội dung Khoản 3, Điều 2 nói trên, vừa vi phạm 2 điều khác của Hiến pháp. Cụ thể là theo Điều 74 thì Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân nên cơ quan đại diện chủ sở hữu phải là Quốc hội chứ không phải là nhà nước nói chung. Mặt khác theo Điều 101, Khoản 4 của Hiến pháp thì Chính phủ có nhiệm vụ quản lý và đảm bảo sử dụng có hiệu quả tài sản thuộc sở hữu toàn dân nên cơ quan thống nhất quản lý tài sản thuộc sở hữu toàn dân lại là Chính phủ chứ không phải là nhà nước nói chung. Vì vậy tôi đề nghị giao quyền đại diện chủ sở hữu đất đai cho Quốc hội như Chủ tịch Hội đồng quản trị còn Chính phủ quản lý như Tổng giám đốc.

Vấn đề thứ ba, về mối quan hệ, nhiệm vụ giữa Quốc hội và Chính phủ, nếu như Điều 75, Khoản 3 của dự thảo quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Quốc hội thì Quốc hội chỉ có quyền hạn dường như tập trung vào lĩnh vực tài chính, tiền tệ thì lại được ghi khá chi tiết tại Khoản 4 với 2 phương án cụ thể. Trong khi đó đáng ra quyền của Quốc hội phải tập trung với một lĩnh vực quan trọng hơn, có tính chất bao trùm hơn thì lại chỉ được ghi trong Khoản 3 ngắn gọn như sau: quyết định các mục tiêu, chỉ tiêu, chính sách và nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Với nội dung được quy định tại Khoản 3 thì nhiệm vụ cơ bản phát triển kinh tế - xã hội lại không được quy định cụ thể như chiến lược và quy hoạch phát triển các ngành kinh tế, các lĩnh vực, các vùng lãnh thổ và địa phương. Sự thiếu cụ thể đó là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến không phân định rõ mối quan hệ phân công, phối hợp, kiểm soát giữa Quốc hội và Chính phủ để dẫn đến tình trạng thực tế có vẻ như quyền hạn của Chính phủ cao hơn quyền của Quốc hội, nhiều lúc dân bảo không biết ông nào to hơn ông nào.

Vấn đề thứ tư, về Hội đồng bảo hiến để bảo vệ Hiến pháp, tôi tán thành lập Hội đồng bảo hiến vì trên thực tế một số cơ quan có trách nhiệm đã ban hành các văn bản pháp quy trái với Hiến pháp, đây là một thực trạng khá phổ biến nhưng không được chấn chỉnh kịp thời dẫn đến những sự việc đã rồi, gây bức xúc kéo dài với những hậu quả lớn, thậm chí hậu quả khó có khả năng khắc phục một cách có hiệu lực và hiệu quả. Xin được dẫn chứng một số trường hợp vi phạm Hiến pháp hiện hành nhưng không được phạt hiện hoặc được phát hiện nhưng không có giải pháp để xử lý thích đáng. Ví dụ Quốc hội khóa XI, tại kỳ họp thứ 7 đã thông qua Luật dân sự, trong đó có Điều 200, nội dung Điều 200 xác định những tài sản thuộc hình thức sở hữu nhà nước bao gồm đất đai, rừng tự nhiên v.v... hay phần vốn và tài sản nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp, công trình thuộc các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, ngoài nội dung đó đã xuất hiện những tình hình dùng Luật dân sự để điều chỉnh Hiến pháp. Ví dụ gần đây có Nghị định 99 không vi luật nhưng lại vi hiến, xuất phát từ thực trạng việc vi phạm Hiến pháp diễn ra một cách phổ biến cho nên tôi đề nghị nên thành lập Hội đồng Hiến pháp và tôi đồng ý theo Điều 120, Khoản 2 nhưng tôi đề nghị bổ sung thêm như sau: có quyền đình chỉ việc thi hành các văn bản pháp quy vi phạm Hiến pháp trong trường hợp

cơ quan ban hành văn bản pháp quy đó không đồng tình với kết luận của Hội đồng Hiến pháp thì vẫn tạm thời đình chỉ việc thi hành nhưng phải kiến nghị với Quốc hội xem xét tính chuẩn xác của quyết định của Hội đồng Hiến pháp để có kết luận cuối cùng.

Thứ năm, về Điều 40, tôi xin đề nghị bổ sung như sau: "trẻ em có quyền được chăm sóc y tế, giáo dục, an ninh lương thực và dinh dưỡng, được vui chơi giải trí và tập luyện thể dục, thể thao".

Đây là vấn đề vô cùng quan trọng, nó ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng nguồn lực xây dựng đất nước trong tương lai. Nếu trẻ thậm chí từ lúc nằm trong bụng mẹ không được chăm sóc y tế, không đủ dinh dưỡng và thậm chí là không đúng khẩu phần thì sẽ phát triển không tốt và sau khi sinh ra sẽ còi cọc. Nhưng thừa dinh dưỡng và nuôi không đúng khẩu phần cũng lại sinh béo phì.

Vừa qua, năm 2011 theo kết quả khảo sát tại một số trường tiểu học ở thành phố Hồ Chí Minh, đã có 50% trẻ em dưới 10 tuổi bị mỡ máu,và nếu như vậy đến khoảng hai, ba chục năm sau, khoảng 45, 50 tuổi lúc mà người ta đã được tích lũy đầy đủ, có kinh nghiệm, kiến thức để phục vụ đất nước, phục vụ xã hội lại sinh bệnh, giảm sức khỏe, làm tốn tiền nhà nước, tốn tiền gia đình, ảnh hưởng đến an sinh xã hội. Rồi chúng ta sẽ phải có những khoảng chi đến năm, sáu trăm tỷ để trong vòng 10 năm trẻ em Việt Nam phải lên được 1cm rưỡi hoặc là các đội thi đấu Việt Nam ra quốc tế không bị còi cọc và hụt hơi.

Vấn đề cuối cùng, về quyết định thành lập các khu hoặc đặc khu kinh tế hoặc hành chính kinh tế. Mỗi nước có những nét riêng từ con người đến vị trí địa lý, đến nguồn tài nguyên thiên nhiên v.v... nên việc nghiên cứu sự đặc thù để định hướng phát triển, cũng như quyết định các lộ trình xây dựng và phát triển đất nước là cần thiết.

Tôi cho đây là điều rất là cần. Nước ta có trên 3.200 km bờ biển. Do địa hình đặc biệt, điều kiện khí hậu rất khác nhau, tài nguyên phân bổ không đồng đều, nên nếu tìm một mô hình chung cho cả nước để có hiệu quả chắc chắn sẽ rất khó.

Vì vậy tôi xin đề nghị nghiên cứu để Quốc hội hoặc Thường vụ Quốc hội (tùy theo quy mô) xem xét, quyết định thành lập thí điểm một vài khu kinh tế. Trước hết để khai thác thế mạnh của từng địa phương, nâng cao chất lượng và tốc độ tăng trưởng và từ đó có thể để rút kinh nghiệm cho xây dựng chính quyền đặc khu hoặc khu, hình thành các đặc khu này mang tính đột phá để thu hút thêm đầu tư và giao lưu quốc tế, có điều kiện hỗ trợ cho các vùng khác còn khó khăn.

Ví dụ, tôi đề nghị nghiên cứu miền Trung thì có thể khu Vân Phong hay miền Nam là Kiên Giang, hay Cà Mau, miền Bắc là Vân Đồn v.v...

Tôi cũng hy vọng là trong thời gian tới nếu Quốc hội cho phép, chúng ta sẽ có những khu kinh tế hoặc đặc khu kinh tế tương tự như một số khu ở các nước bạn đã có như Thẩm Quyến, hoặc Hồng Kông góp phần thúc đẩy nền kinh tế Việt Nam phát triển bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn!

Bùi Văn Xuyền - Thái Bình

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đánh giá rất cao hoạt động của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992, trong một thời gian ngắn đã có một bản dự thảo khá công phu, tổ chức lấy ý kiến đại biểu Quốc hội và đặc biệt là đợt tổ chức lấy ý kiến nhân dân. Có lẽ đây là lần đầu tiên trong lịch sử lập hiến của nước ta, việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp một cách sâu rộng như vậy.

Đi tiếp xúc cử tri trước khi về dự họp kỳ họp thứ 5, cử tri rất kỳ vọng Quốc hội sẽ xây dựng được một bản Hiến pháp tốt, đáp ứng được yêu cầu của đất nước trong giai đoạn phát triển mới. Qua nghiên cứu bản dự thảo đã được tiếp thu chỉnh lý, sau đây tôi xin được tham gia một số ý kiến như sau:

Về tên gọi của Hiến pháp, tôi đề nghị lấy tên gọi của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 hoặc Hiến pháp năm 2014 nếu được Quốc hội thông qua vào năm 2014. Vì với phạm vi, mức độ sửa đổi hầu như toàn bộ Hiến pháp năm 1992 cả về lời nói đầu, bố cục, nội dung, các chương, điều và chỉ giữ lại có 14 điều của Hiến pháp năm 1992.

Hơn nữa với tên gọi ngắn gọn và tên gọi Hiến pháp mới sẽ rất thuận lợi cho công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện Hiến pháp và đặc biệt là áp dụng Hiến pháp sau này. Đây cũng là một công việc không kém phần quan trọng so với việc sửa đổi Hiến pháp.

Thứ hai về Lời nói đầu, trong dự thảo đã tiếp thu sửa đổi ngắn gọn, xúc tích, tuy nhiên tôi cũng đồng tình với các ý kiến đại biểu đã phát biểu từ hôm qua đến nay, đề nghị Ban dự thảo cũng nên xem xét lại một số cụm từ. Ví dụ như "trải qua mấy ngàn năm" hoặc là "dưới ánh sáng chủ nghĩa Mác - Lênin" cho chuẩn xác với văn phong của một bản Hiến pháp.

Ba, về chế độ chính trị, tôi đồng tình cao với nội dung bố cục dự thảo nêu rõ bản chất hình thức chính thể nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Như vậy đồng tình cao với việc không đổi tên nước như ý kiến giải trình của Ủy ban dự thảo và nhiều ý kiến đại biểu đã phát biểu. Hơn nữa bản chất của nhà nước là không thay đổi thì cũng không nhất thiết phải đổi tên nước.

Bốn, về Điều 4 tôi đồng tình cao với việc tiếp tục thể hiện giữ Điều 4 của Hiến pháp 1992 trong dự thảo cũng như ý kiến tuyệt đại của đa số nhân dân đã tham gia vào Hiến pháp về khẳng định hiến định vai trò lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong Hiến pháp

Năm, Điều 10 tôi tán thành với phương án 1 và ý kiến giải trình của Ủy ban dự thảo. Quy định như vậy là phù hợp với yêu cầu mới của giai đoạn hiện nay.

Sáu, về quyền con người, quyền nghĩa vụ cơ bản công dân. Đây là một chương có nhiều điểm mới tiến bộ được nhân dân quan tâm, đồng tình cao, thể hiện sự quan tâm của Đảng và nhà nước ta với vấn đề quyền con người, quyền công dân. Tuy nhiên qua nghiên cứu và ý kiến góp ý của nhân dân tham gia một số vấn đề sau:

Thứ nhất, về hạn chế các quyền con người, quyền công dân, và việc thực thi các quyền con người quyền công dân thể hiện chưa thống nhất dẫn tới nhiều cách

hiểu khác nhau. Ví dụ như có điều theo luật định, có điều thì theo quy định của pháp luật. Một số điều như Điều 34, 35, 36 không có đuôi trên nhưng ngầm hiểu là theo quy định của pháp luật. Theo tôi Hiến pháp chỉ nên dẫn chiếu đến luật. Việc hạn chế quyền con người, quyền công dân cũng phải do luật định chứ không thể do văn bản dưới luật. Các văn bản dưới luật quy định chi tiết thi hành luật không được phép có nội dung trái với quy định của luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tôi đề nghị chỉnh sửa Khoản 2, Điều 15 theo hướng ngắn gọn, khẳng định việc hạn chế quyền con người, quyền công dân chung cho các điều luật trong chương này để các điều luật sau không nhất thiết có thể có đuôi " theo quy định của pháp luật" hoặc "theo quy định của luật". Điều 2 thể hiện như sau: quyền con người, quyền công dân chỉ bị hạn chế trong trường hợp do luật định. Quy định như vậy là đầy đủ và chính xác.

Điều 31 tôi đề nghị sửa lại là mọi người đều có quyền được sống, không ai bị tước đoạt quyền được sống một cách trái pháp luật. Khoản 1 Điều 32 đề nghị sửa lại một người chỉ bị coi là có tội khi có bản án kết tội của tòa án đã hiệu lực pháp luật. Quy định như thế là đầy đủ, quy định như trong dự thảo rất khó hiểu. Khoản 3 Điều 32 đề nghị sửa không ai bị kết án 2 lần vì một hành vi phạm tội. Nhiều đại biểu đã phát biểu.

Khoản 4 người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, điều tra, truy tố, xét xử có quyền sử dụng trợ giúp pháp lý. Theo tôi thay cụm từ "trợ giúp pháp lý" bằng cụm từ "nhờ người bào chữa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình". Vì trợ giúp pháp lý là trùng với hoạt động của cơ quan trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách ở phạm vi hẹp và không chuẩn xác.

Điều 47 nên bỏ đoạn 2 vì không sửa được chúng ta nên bỏ vì không chính xác. Phản bội tổ quốc là tội nặng nhất, rất nhiều đại biểu đã tham gia.

Điều 54 tôi chọn phương án 2, ghi như vậy là đầy đủ, xúc tích, ngắn gọn, đồng thời cũng thể hiện rõ bản chất của nền kinh tế, của nhà nước ta là kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa. Theo tôi bất cứ một chế độ nào đều phải dựa trên cơ sở chính trị, cơ sở kinh tế, tồn tại và phát triển. Có điều họ có công khai thừa nhận hay không. Trong Hiến pháp chúng ta công khai thừa nhận bản chất của nền kinh tế xã hội chủ nghĩa, lấy kinh tế nhà nước làm chủ đạo. Tôi hoàn toàn nhất trí với các phân tích của các đại biểu đã phát biểu trước đây.

Điều 57,58 tôi tán thành quy định của Luật đất đai về sở hữu toàn dân do nhà nước đại diện chủ sở hữu thống nhất quản lý. Tuy nhiên, tại Khoản 3, Điều 58 tôi không tán thành quy định nhà nước thu hồi đất cho các dự án phát triển kinh tế xã hội, cùng chung với các lý do như quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng vì các lý do sau.

Thứ nhất về mục tiêu yêu cầu của các dự án phát triển kinh tế xã hội không đồng nhất với các mục tiêu, yêu cầu về quốc phòng an ninh quốc gia công cộng.

Thứ hai chủ thể tham gia hưởng lợi vào việc thu hồi đất bình đẳng với người bị thu hồi đất, thu hồi đất của người sản xuất lại giao cho người khác sản xuất kinh doanh cũng chưa thuyết phục.

Thứ ba, nội hàm của khái niệm kinh tế, xã hội rất rộng, khó kiểm soát và bị lợi dụng, điều này thực tiễn đã chứng minh trong thời gian vừa qua.

Thứ tư, đất đai không chỉ là tài sản thông thường mà còn là tư liệu sản xuất, nguồn sống chính của người nông dân. Đất ở gắn với nhà cửa nơi cư trú sinh sống hàng ngày của người dân. Do vậy khi Nhà nước thu hồi đất có tác động rất lớn trong đời sống của người dân nên chúng ta phải rất cẩn trọng cân nhắc kỹ lưỡng. Tôi đề nghị việc thu hồi đất cho các dự án phát triển kinh tế, xã hội phải áp dụng hình thức trưng mua và chuyển nội dung này cho Luật đất đai quy định, không Hiến định ở trong Hiến pháp.

Về tổ chức Tòa án nhân dân là cơ quan thực hiện chức năng tư pháp, tôi đề nghị phải thể hiện đầy đủ hệ thống tổ chức của Tòa án nhân dân gồm có Tòa án nhân dân tối cao và các Tòa án nhân dân địa phương ở trong bản Hiến pháp quy định địa vị pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc, tổ chức hoạt động để làm căn cứ cho việc xây dựng Luật tổ chức Tòa án sau khi Hiến pháp được thông qua.

Về Viện kiểm sát nhân dân, tôi đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân nên xác định là một cơ quan bổ trợ hoạt động tư pháp vì Viện kiểm sát có chức năng công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp lâu nay chúng ta chưa xác định. Tôi đề nghị lần này Hiến pháp phải xác định Viện kiểm sát nhân dân là một cơ quan hoạt động bổ trợ tư pháp và đề nghị cũng ghi đầy đủ hệ thống tổ chức của Viện kiểm sát trong Hiến pháp, trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp lần này, cũng như Tòa án để làm căn cứ cho việc xây dựng sửa đổi Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân.

Về chính quyền địa phương, sửa đổi Hiến pháp để mở ra một hướng tiếp tục đổi mới về tổ chức hoạt động Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, tuy nhiên trong dự thảo chưa đưa ra được mô hình nào để đại biểu nghiên cứu so sánh đánh giá, đây cũng là một khó khăn cho đại biểu.

Thực tiễn chúng ta đã biết việc tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở tất cả các cấp chính quyền ba cấp và ở các địa bàn giống nhau là không hợp lý, bất cập và điều này rất rõ ràng và tất phải thay đổi là cần thiết.

Yêu cầu quản lý nhà nước ở các địa bàn rất khác nhau, đòi hỏi phải linh hoạt, phù hợp với đối tượng quản lý con người, điều kiện địa lý tự nhiên, văn hóa, sáng nay đại biểu Lê Thị Nga đã phát biểu. Do vậy tôi ủng hộ Phương án 1 và đồng tình với ý kiến của đại biểu Trần Du Lịch, đại biểu Đinh Xuân Thảo. Tuy nhiên, trong dự thảo cũng đặt ra mô hình tổ chức của chính quyền quy định rõ các nguyên tắc để làm căn cứ cho xây dựng Luật tổ chức chính quyền địa phương sau khi Hiến pháp ban hành. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Trần Quang Chiểu - Nam Định

Kính thưa Quốc hội.

Tôi xin tham gia vào Điều 75, Điều 115 trong dự thảo và việc bỏ Điều 34, Điều 41 của Hiến pháp năm 1992.

Tại Khoản 4, Điều 75 dự thảo đưa ra hai phương án về vai trò của Quốc hội trong việc quyết định ngân sách. Tôi thấy rằng: Nếu đưa ra phương án 1 tức là như hiện nay thì thực tế đã bộc lộ những khuyết điểm đó là ngân sách Nhà nước có

tính lồng ghép và tính trùng lắp rất cao. Quốc hội quyết định về ngân sách có nhiều điều hình thức, nhất là đối với ngân sách địa phương, không phát huy được tính sáng tạo, tự chủ và chính quyền địa phương không phân định rõ được giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương. Hiệu quả sử dụng ngân sách thấp, đây là những vấn đề mà các chuyên gia kinh tế trong và ngoài nước cũng như các tổ chức tài chính quốc tế góp ý với chúng ta cần phải khắc phục.

Chúng ta nói: ngân sách của chúng ta hiện nay là phù hợp với mô hình Nhà nước thống nhất nhưng thực chất mô hình ngân sách hiện nay của chúng ta là lưỡng tính: Vừa mang tính chất ngân sách Nhà nước thống nhất, vừa mang tính chất ngân sách Nhà nước liên bang thể hiện ở chỗ:

Về dự toán ngân sách hiện nay Quốc hội quyết định, Chính phủ giao dự toán thu chi ngân sách cho địa phương nhưng thực tế về địa phương hầu như các địa phương đều xây dựng dự toán cao hơn và có nhiều mục chi không theo quyết định của trên giao để phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Do vậy giữa dự toán trong Nghị quyết của Quốc hội và thực tế phân bổ của các địa phương khác xa nhau.

Về quyết toán ngân sách, hiện nay Quốc hội phê chuẩn quyết toán ngân sách Nhà nước nhưng thực tế Hội đồng nhân dân các địa phương đã phê chuẩn trước đó trên một năm. Như vậy, Quốc hộ phê chuẩn cái mà địa phương đã phê chuẩn. Như vậy Quốc hội quyết định dự toán và phê chuẩn quyết toán là hình thức. Đồng thời lại kéo dài thời gian và thủ tục hành chính. Không phát huy được sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính ở địa phương.

Mặt khác, hiện nay thì việc lập dự toán hàng năm giữa Trung ương và địa phương phát sinh vấn đề "co kéo", "đàm phán", "thỏa thuận", bất phân thắng bại. Đó là về thu thì Trung ương muốn "ngửa tay", địa phương thì muốn "úp tay". Về chi thì địa phương muốn "ngửa tay", Trung ương lại muốn "úp tay". Vì thế rất dễ xảy ra việc lập dự toán theo "cảm tính" "xin – cho". Cho nên, nếu vẫn giữ như hiện nay, thì sự việc trên không bao giờ chấm dứt.

Thưa Quốc hội, nếu chọn phương án xin ý kiến nhân dân, tức là phương án 2, tôi thấy có một số ưu điểm sau đây:

Một: khắc phục được những tồn tại hiện nay như nêu trên và phương án 1.

Hai: vẫn đảm bảo được sự thống nhất của hệ thống ngân sách nhà nước theo Điều 59 và Dự thảo Hiến pháp của chúng ta.

Như vậy, tính thống nhất của ngân sách nhà nước không bị phá vỡ, thực hiện được phân cấp, phân quyền hợp lý cho các cấp chính quyền địa phương, nhưng vẫn đảm bảo ngân sách Trung ương giữ vai trò chủ đạo. Quyền lực của Quốc hội không bị suy giảm, được thể hiện ở các nội dung như sau:

Quốc hội vẫn quyết định các chính sách về thu như thuế, phí, lệ phí. Quốc hội vẫn quyết định tỷ lệ phân chia, nguồn thu giữa Trung ương và địa phương. Quốc hội vẫn quyết định sự hỗ trợ, mức hỗ trợ của ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương. Quốc hội vẫn quyết định các khoản vay và nợ công của quốc gia kể cả vay của chính quyền địa phương. Quốc hội vẫn thực hiện quyền giám sát đối với việc lập, thực hiện dự toán của ngân sách địa phương. Quốc hội

xem xét báo cáo quyết toán của địa phương trước khi tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước.

Quốc hội giao cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định định mức phân bổ ngân sách làm căn cứ xây dựng dự toán. Chính phủ quyết định những chế độ, tiêu chí, định mức chi quan trọng, phạm vi ảnh hưởng rộng liên quan đến vấn đề thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội của cả nước. Và Thủ tướng Chính phủ quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu, thực hiện thống nhất trong cả nước. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cụ thể chế độ chi tiêu riêng của mình trong khung mà Chính phủ quy định.

Như vậy, các dòng tiền hình thành nên các quỹ ngân sách tại địa phương đều được kiểm soát theo chính sách chung, thống nhất của cả nước. Hội đồng nhân dân các địa phương chủ động bàn bạc, quyết định trong khuôn khổ của mình theo các nhiệm vụ được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương mình.

Như vậy, Quốc hội lo các vấn đề có tầm quốc gia, Quốc hội không hề giao quyền, chia quyền của mình. Địa phương được chủ động lo các vấn đề của tầm địa phương. Hiệu quả sử dụng ngân sách sẽ cao hơn.

Thưa Quốc hội, tôi được biết, tại cuộc hội thảo gần đây nhất về vấn đề này, Bộ Tài chính và hầu hết các chuyên gia, các đại biểu về dự đều phát biểu, đề xuất đề nghị thực hiện theo phương án 2 là phương án xin ý kiến nhân dân, chỉ có một ý kiến khác mà thôi.

Từ những lý lẽ như trên, tôi đồng tình với ý kiến của đại biểu Đinh Văn Nhã đã phát biểu tại kỳ họp thứ 4 và đại biểu Trần Du Lịch, Châu Thị Thu Nga đã phát biểu trước tôi tại kỳ họp này là chọn phương án 2.

Song tôi đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền của Quốc hội trong việc "quyết định nguyên tắc phân cấp ngân sách" vào Khoản 4, Điều 75. Và nguyên tắc này sẽ được thể hiện trong việc sửa đổi Luật ngân sách mới đây.

Thưa Quốc hội, về chính quyền địa phương tại Điều 115, có đưa ra 2 phương án. Tôi thấy rằng, nếu theo phương án 1 có thuận lợi là tạo cơ sở cho việc đổi mới tổ chức hoạt động của chính quyền địa phương hiện nay cho phù hợp với sự phát triển của đất nước trong từng thời kỳ. Song tôi thấy băn khoăn là: Vấn đề tổ chức bộ máy chính quyền các cấp là vấn đề lớn, quan trọng, liên quan đến hệ thống chính trị của quốc gia, đến quyền dân chủ của nhân dân nhưng lại không được hiến định trong Hiến pháp.

Và nếu thực hiện phương án 2 tức là giữ như hiện nay thì có nhược điểm là không đáp ứng được yêu cầu đổi mới của bộ máy chính quyền cơ sở, đáp ứng với xu thế chung của đất nước.

Thưa Quốc hội, bản thân tôi đã công tác ở địa phương thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường. Tôi thấy rằng, trong thời gian vừa qua không có gì vướng mắc lớn xảy ra: Kinh tế - xã hội của địa phương vẫn phát triển tốt, Hệ thống chính trị vẫn ổn định, Quyền làm chủ của nhân dân vẫn được đảm bảo. Song qua nghe ý kiến thảo luận của một số đại biểu, tôi thấy rằng đây là vấn đề lớn cần thận trọng trong quyết định do vậy tôi đề nghị Quốc hội, Chính phủ sớm tổng kết các đề án làm thí điểm liên quan đến chính quyền địa

phương, những gì đã rõ thì nên sớm Hiến định trong Hiến pháp, những gì chưa rõ, chưa khẳng định thì giữ như hiện nay.

Thứ ba, tôi đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc kỹ khi bỏ đi Điều 34 và Điều 41 của Hiến pháp năm 1992, nội dung này không được thể hiện tại Điều 64 mới. Điều 34 của Hiến pháp năm 1992 quy định về việc nghiêm cấm các hành động xâm phạm đến di tích lịch sử cách mạng, nghệ thuật, danh lam thắng cảnh v.v.... để đảm bảo mọi thể chế chính trị hoặc mọi nhà nước ở bất cứ giai đoạn lịch sử nào cũng phải tôn trọng lịch sử của dân tộc. Qua quá trình đấu tranh xây dựng và bảo vệ tổ quốc, các danh nhân văn hóa, danh lam thắng cảnh, tránh những việc như ở Liên Xô và các nước Đông Âu trước đây đã từng xảy ra khi chính quyền mới lên cầm quyền. Đề nghị Ban soạn thảo cần cân nhắc kỹ khi bỏ đi Điều 41 của Hiến pháp năm 1992, tôi xin đề nghị bỏ Điều 41 thì cần thể hiện lại tại điều mới về phát triển thể thao vì đây là yếu tố quan trọng cùng với các yếu tố khác làm nên con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam có thể lực, có trí tuệ.

Trên đây là ý kiến của tôi tham gia vào dự thảo Hiến pháp. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Vũ Viết Ngoạn - Khánh Hòa

Kính thưa Đoàn Chủ tịch,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin tham gia một ý kiến xung quanh Điều 54 của dự thảo Hiến pháp.

Trước hết tôi tán thành cao quan điểm nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thứ hai, tôi nhận thức rằng nhà nước đóng một vai trò hết sức quan trọng mang tính chất quyết định, giữ vai trò chủ đạo trong việc điều tiết nền kinh tế, chi phối nền kinh tế và định hướng nền kinh tế. Tuy nhiên tôi cũng nhận thức được rằng nhà nước sử dụng và phát huy vai trò điều tiết nền kinh tế của mình chủ yếu thông qua cơ chế và chính sách. Nhà nước sử dụng công cụ này để phát huy và khai thác nguồn lực vật chất của quốc gia, còn nguồn lực vật chất của nhà nước thì chỉ có giới hạn thôi và nó là một bộ phận cấu thành của nguồn lực vật chất quốc gia. Chính vì vậy tôi tán thành phương án 3 nêu trong dự thảo là nền kinh tế Việt Nam là "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế". Để làm rõ thêm quan điểm này tôi xin trao đổi thêm để Quốc hội tham khảo về phạm vi sử dụng nguồn lực vật chất của nhà nước. Theo tôi, nhà nước sử dụng nguồn lực vật chất của mình chủ yếu để phục vụ 3 mục đích.

Thứ nhất, nhà nước sử dụng nguồn lực vật chất của mình để ưu tiên đầu tư cho các lĩnh vực, các vùng kinh tế cần được khuyến khích nhằm phát huy lợi thế so sánh của vùng, miền đó nhằm tối đa hóa hiệu quả đầu tư của quốc gia hoặc để đầu tư vào vùng miền có nhiều khó khăn mà nhà nước cần khuyến khích vì mục tiêu phát triển cân bằng và hài hòa. Trong trường hợp này nhà nước sử dụng nguồn lực vật chất của mình chủ yếu để đầu tư vào dự án mang tính chất hàng hóa công, tức là những dự án không thể thương mại hóa được. Cũng cần nói thêm rằng, trong trường hợp này Nhà nước chỉ phát huy được hiệu quả nguồn lực vật

chất của mình khi nhà nước kết hợp thêm với cơ chế, chính sách để khai thác thêm các nguồn lực vật chất khác ngoài khu vực nhà nước.

Thứ hai, nhà nước sử dụng nguồn lực vật chất của mình để điều tiết nền kinh tế giảm tác động mang tính chu kỳ của nền kinh tế. Đó là khi kinh tế gặp khó khăn, rơi vào tình trạng suy giảm thì nhà nước tăng chi đầu tư bằng nguồn lực vật chất của mình để kích cầu nền kinh tế.

Thứ ba, nhà nước sử dụng nguồn lực vật chất của mình để tái phân phối thu nhập, đảm bảo phát triển hài hòa, cân bằng giữa các vùng miền và các tầng lớp, đối tượng trong xã hội.

Một điểm nữa cũng hết sức quan trọng là trong các văn kiện của Đảng, kể cả cương lĩnh, kể cả chiến lược và các văn kiện của đại hội, chúng ta đã khẳng định khuyến khích, động viên các thành phần kinh tế ngoài nhà nước. Chúng ta cũng khẳng định rõ là chúng ta tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước. Do vậy, số lượng các doanh nghiệp nhà nước và quy mô doanh nghiệp nhà nước trong 10 đến 20 năm tới đây chắc chắn sẽ giảm đi trong tổng quy mô của nền kinh tế. Chính vì vậy tôi cho rằng tỷ trọng kinh tế nhà nước bao gồm cả doanh nghiệp nhà nước trong dài hạn 10-20 năm tới đây sẽ giảm đi. Nhưng điều đó không có nghĩa là vai trò của nhà nước, sức mạnh của nhà nước trong việc điều tiết nền kinh tế bị suy giảm đi. Một lần nữa tôi nhận thức rằng vai trò, sức mạnh của nhà nước chủ yếu nằm ở cơ chế, chính sách và trong tương lai chúng ta phát huy sức mạnh này là chính. Chính vì vậy tôi cho rằng chúng ta không nên ghi và cũng không cần thiết ghi vai trò của kinh tế nhà nước là chủ đạo mà vẫn khẳng định được vai trò hết sức chủ đạo của nhà nước trong điều tiết nền kinh tế. Tôi xin hết, xin chân thành cảm ơn Quốc hội.

Phạm Hồng Phong - Hậu Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin đóng góp vào dự thảo Hiến pháp một số điều như sau:

Điều 1, theo tôi đổi 2 từ "độc lập" trước từ "dân chủ" vì chỉ có độc lập mới thực hiện quyền dân chủ, còn lại thì giữ nguyên như dự thảo.

Điều 4, theo tôi có 2 khoản, Khoản 1 giữ nguyên theo Hiến pháp năm 1992 quy định ngắn gọn, thể hiện rõ vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước, đối với xã hội, khẳng định tính lịch sử, tính tất yếu khách quan của sự lãnh đạo của Đảng. Quy định như vậy không có gì vướng mắc trong quá trình đất nước ta tiến lên xã hội chủ nghĩa.

Khoản 2 tôi thống nhất như dự thảo vì Đảng phải gắn bó mật thiết với nhân dân, phục vụ nhân dân và nhân dân có trách nhiệm giám sát hoạt động của Đảng để cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo của nhà nước, của xã hội.

Điều 47, phản bội tổ quốc là tội nặng nhất, tội nặng nhất không phải là danh từ pháp lý, hơn nữa tội phản bội tổ quốc có nhiều khung hình phạt, không phải hành vi vi phạm và tội phản bội tổ quốc đều bị xử lý đến mức cao nhất là mức tử

hình. Theo tôi nên viết lại: mọi hành vi phản bội tổ quốc đều phải xử lý nghiêm khắc theo pháp luật.

Điều 54, về các thành phần kinh tế, theo tôi chọn phương án 2 vừa gọn, vừa rõ, vì hiện nay nền kinh tế nước Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế. Nước ta hiện nay có 5 thành phần, kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, kinh tế tư bản nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Trong 5 thành phần kinh tế này chỉ có duy nhất thành phần kinh tế nhà nước mới giữ được yếu tố đảm bảo cho nền kinh tế thị trường của nước ta định hướng theo hướng xã hội chủ nghĩa. Thành phần kinh tế nhà nước mới có thể là cốt lõi của nền kinh tế quốc dân nắm vững những vấn đề then chốt quan trọng của đất nước, định hướng điều tiết kinh tế làm cho các nền kinh tế khác cùng nhau phát triển. Thành phần kinh tế nhà nước đảm bảo điều tiết trong thời bình cũng như trong thời chiến. Chúng ta chỉ mới nhìn vào vài tập đoàn, tổng công ty nhà nước làm ăn thua lỗ để bỏ đi vai trò cốt lõi trong nền kinh tế quốc dân là sai lầm. Nếu thành phần kinh tế nhà nước chưa phát huy vai trò chủ đạo thi ta phải tái cơ cấu kinh tế, tái cơ cấu các tổng công ty, các doanh nghiệp nhà nước. Đó là điều tất yếu.

Điều 57 theo tôi thay cụm từ "tài sản công" bằng cụm từ "tài sản quốc gia". Bởi vì đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản v.v... là tài sản đặc biệt chứ không phải đánh đồng với tài sản công như một chiếc xe máy v.v... Nên viết lại Điều 57 là đất đai, tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, nguồn lợi ở vùng biển, thềm lục địa, vùng trời, tài nguyên thiên nhiên khác và tài sản do nhà nước đầu tư quản lý là tài sản quốc gia thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Quy định như vậy mới thấy rõ chủ sở hữu tài sản, đặc biệt là nhà nước và của toàn dân.

Điều 70, trong chương bảo vệ tổ quốc lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với tổ quốc, với Đảng với nhân dân. Theo tôi lực lượng vũ trang nhân dân trước hết là phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với tổ quốc, nhà nước và nhân dân. Bởi vì quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập ra giáo dục và lãnh đạo, quân đội nhân dân Việt Nam là công cụ bảo vệ Đảng mang tính bản chất của giai cấp tổ chức ra nó, nên trước hết quân đội nhân dân Việt Nam phải tuyệt đối trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam. Ngoài ra quân đội nhân dân Việt Nam phải chiến đấu vì độc lập tự do của tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, vì hạnh phúc của nhân dân. Quân đội nhân dân từ nhân dân mà ra, vì nhân dân chiến đấu do đó viết lại Điều 70 như sau: "Lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với Đảng, tổ quốc, nhà nước và nhân dân". Phần sau giống như dự thảo, viết như vậy mới phù hợp với câu truyền thống của quân đội ta mà Bác Hồ đã căn dặn. Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

Chương VIII, tòa án nhân dân, Khoản 6, Điều 108 thêm cụm từ "trừ trường hợp theo luật định" vì hiện nay Ủy ban Thường vụ Quốc hội giao cho toà án soạn thảo pháp lệnh thủ tục rút gọn trong thủ tục tố tụng dân sự, sẽ xét xử sơ thẩm

không có kháng cáo nên viết lại "chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm được bảo đảm trừ trường hợp theo luật định".

Khoản 2, Điều 109 thêm 2 từ " tái thẩm" sau từ giám đốc. Bởi vì ngoài Giám đốc thẩm Toà án nhân dân tối cao có thẩm quyền tái thẩm việc xét xử của các toà án khác, viết lại Khoản 2, Điều 109 như sau "Toà án nhân dân tối cao, Giám đốc thẩm tái thẩm việc xét xử của các toà án khác trừ trường hợp theo luật định".

Khoản 3, Điều 109 theo tôi cần quy định thêm, quy định ban hành án lệ cho Toà án nhân dân tối cao bởi vì án lệ là một khuôn mẫu trở thành cơ sở để toà án đưa ra phán quyết cho những vụ án tương tự giúp cho thẩm phán tiết kiệm thời gian và ít tốn công sức. Án lệ là hình thức pháp luật đặc thù, nó là nguồn của pháp luật, án lệ được áp dụng nhiều nước tiên tiến trên thế giới còn ở nước ta, án lệ đã sử dụng từ năm 1945 đến năm 1975 và năm 2005 thì án lệ không được sử dụng. Nghị quyết 48 và 49 năm 2005 của Bộ Chính trị khái niệm án lệ đã được sử dụng chính thức.

Thực hiện Nghị quyết 48, 49 của Bộ chính trị Toà án nhân dân tối cao đã chuẩn bị án lệ một cách công phu như là nghiên cứu lịch sử áp dụng án lệ tại Việt Nam đã học hỏi rút kinh nghiệm về áp dụng án lệ từ các hệ thống pháp luật, các nước trên thế giới đã công bố 6 tập quyết định giám đốc thẩm của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và tất cả các lĩnh vực để khảo sát xin ý kiến bộ ngành về vấn đề án lệ. Xây dựng án lệ và tổ chức hội thảo để triển khai án lệ. Nếu không quy định thẩm quyền cho Toà án nhân dân tối cao ban hành án lệ vào trong Hiến pháp thì ngành toà án nhân dân sẽ mất đi một nguồn pháp luật để áp dụng. Vấn đề án lệ cần quy định trong Hiến pháp vì đây là quy định thẩm quyền cho Toà án nhân dân tối cao.

Điều 110 theo tôi cần bổ sung một khoản mới, theo tôi cần bổ sung là "Chánh án Toà án nhân dân cấp dưới chịu sự lãnh đạo của Chánh án Toà án nhân dân cấp trên. Chánh án toàn án nhân cấp dưới phải chịu sự lãnh đạo của Chánh án Toà án nhân dân tối cao" có như vậy mới tuân thủ thực hiện nguyên tắc tập trung thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng từ Trung ương đến địa phương. Thực hiện nguyên tắc mệnh lệnh là chính, cấp dưới phải phục tùng cấp trên. Tập trung thống nhất áp dụng pháp luật trong toàn ngành, Chánh án Toà án nhân dân tối cao là người lãnh đạo cao nhất, là người chịu trách nhiệm pháp luật trước Quốc hội về hoạt động của ngành. Chịu sự lãnh đạo từ trên xuống dưới không phải là bỏ đi nguyên tắc độc lập xét xử, vì mọi hoạt động tố tụng đều phải tuân theo pháp luật. Về toà án theo tôi Toà án nhân dân gồm có Toà án nhân dân tối cao xin Ban soạn thảo cần nghiên cứu thêm, cần phải bổ sung cụ thể là Toà án nhân dân cấp cao, Toà án nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân khu vực sơ thẩm. Bởi vì toà án khác theo tôi hiểu toà án khác khi cần thiết thì Quốc hội sẽ thành lập toà án đặc biệt.

Tôi xin đề nghị, về thời gian bổ nhiệm thẩm phán theo tôi nên kéo dài 10 năm, bởi vì sẽ tích lũy kinh nghiệm cho thẩm phán và để thẩm phán an tâm công tác.

Cuối cùng tôi đề nghị Ban soạn thảo sửa đổi Hiến pháp thiết kế một chương riêng quy định về Tòa án như kỳ họp thứ 4 tôi đã đề nghị, để phân biệt ba cơ quan

lập pháp, hành pháp, tư pháp trong Hiến pháp. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Đặng Thành Tâm - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo.

Kính thưa đoàn Chủ tịch kỳ họp.

Thưa toàn thể Quốc hội và cử tri cả nước.

Hiện nay toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đã và đang dành tâm huyết để góp ý kiến vào sửa đổi Hiến pháp. Đây là sự kiện hết sức quan trọng và toàn dân đặt hết niềm tin và mong ước vào các đồng chí để chúng ta sẽ có một Hiến pháp thật tốt, mang tâm huyết của cả dân tộc Việt Nam. Kinh nghiệm thế giới cho thấy Hiến pháp tốt thì quốc gia phát triển, Hiến pháp mới phải thực sự đi vào cuộc sống, phát huy cao nhất khối đại đoàn kết dân tộc và mang lại đột phá cho đất nước Việt Nam phát triển trong vài thập niên tới một cách vững chắc, đem lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, cũng như bảo vệ độc lập và chủ quyền quốc gia và phát huy tự do và dân chủ của nhân dân.

Tôi đã có đóng góp khá kỹ ở các buổi hội thảo, thảo luận và có gửi thư góp ý, trong khuôn khổ diễn đàn hôm nay, tôi xin tập trung nêu ý kiến cử tri vào một số vấn đề như sau.

Thứ nhất, ủng hộ phương án 2 Điều 120 là việc có Hội đồng Hiến pháp.

Thứ hai, đặc biệt về kinh tế, ủng hộ phương án 3 Điều 54, theo như dự thảo đầu tiên, ngoài ra chúng tôi còn đề nghị chúng ta nên nhấn mạnh kinh tế trong nước là chủ đạo thay vì chỉ ghi kinh tế Nhà nước đóng vai trò chủ đạo. Bởi vì nhìn vào mô hình phát triển kinh tế các nước thành công trên thế giới thì họ đều xác định kinh tế trong nước là nòng cốt. Như vậy, quốc gia chúng ta cũng giữ được độc lập về kinh tế và không phụ thuộc về kinh tế trong tương lai xa. Trên quan điểm này Hiến pháp mới sẽ mở ra cơ hội để Việt Nam có được những tập đoàn kinh tế mạnh có thể vươn ra thế giới. Nếu chúng ta nhìn vào hiện tượng Hàn Quốc sẽ thấy trong thời gian rất ngắn, họ đã xây dựng được những tập đoàn hùng mạnh trên thế giới như Samsung, LG.

Thứ ba, trong toàn bộ các chương về quyền con người chúng ta đều thấy tất cả các điều ghi "mọi người" và trong dự thảo đầu tiên ở Điều 39 về hôn nhân gia đình cũng ghi: "mọi người có quyền kết hôn". Vì vậy tôi đề nghị giữ nguyên "mọi người có quyền kết hôn" thay vì chỉ để câu "nam, nữ có quyền kết hôn".

Thứ tư, trải qua hàng ngàn năm lịch sử cho đến nay chúng ta thấy đại đa số nhân dân Việt Nam chúng ta theo đạo Phật và đạo Phật đã phát huy vai trò rất lớn, chưa bao giờ đạo Phật lại phát huy mạnh mẽ, tích cực như ngày nay. Nên chăng xin ý kiến quốc dân, đồng bào để chọn đạo Phật là Quốc đạo để ghi vào Hiến pháp. Xin kính chúc các đồng chí sức khỏe, xin trân trọng cám ơn.

Nguyễn Văn Minh - Bắc Kạn

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội.

Tôi xin bày tỏ quan điểm và đóng góp một số nội dung vào sửa đổi Hiến pháp năm 1992 như sau:

Một là các quy định liên quan đến nhà nước, bản chất nhà nước, việc tiếp tục khẳng định bản chất, mô hình tổng thể của chế độ chính trị nhà nước đã được xác định trong cương lĩnh và Hiến pháp năm 1992, quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp kiểm soát giữa cơ quan Nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp. Việc quyết định "kiểm soát" có ý nghĩa quyết định trong việc đảm bảo đúng quyền lực của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhà nước dựa trên nền tảng Chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà nước của dân, do dân, vì dân. Bản chất nhà nước ta là nhà nước dân chủ, khẳng định rõ mục tiêu con đường mà Đảng, Bác Hồ, nhân dân ta đã lựa chọn. Và hình thức nội hàm chế độ phù hợp với sự phát triển của đất nước với từng giai đoạn cách mạng Việt Nam, phù hợp với nguyện vọng ý chí của nhân dân, và phù hợp với điều kiện của quốc tế. Mục tiêu nhấn mạnh, xã hội mà ta kiên trì xây dựng là xã hội xã hội chủ nghĩa, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh, có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên cơ sở lực lượng sản xuất phù hợp với quan hệ sản xuất. Xoay quanh vấn đề còn ý kiến khác nhau về tên nước, tôi đồng tình với ý kiến đại đa số đại biểu đã phát biểu trước tôi, giữ nguyên tên nước như trong dự thảo mà Ủy ban sửa đổi Hiến pháp đã quy định.

Hai là về các quy định liên quan đến Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định Nhà nước ta chỉ có duy nhất một Đảng lãnh đạo, Đảng lãnh đạo toàn diện, đó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Các quy định về Đảng phải hiện rõ đầy đủ, vị trí, vai trò và nội hàm lãnh đạo là phù hợp với quy luật phát triển, phương thức lãnh đạo của Đảng ta. Việc Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu trách nhiệm giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình đã thể hiện đầy đủ tính Đảng, tính nhân dân, tính dân tộc, tính giai cấp. Đảng chính là người lãnh đạo duy nhất, là nhân tố quyết định cho mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Tôi cũng không tán thành với việc đưa vấn đề ban hành Luật đảng vào dự thảo Hiến pháp này mà các đại biểu trước tôi đã phân tích.

Ba, về Hội đồng Hiến pháp, tôi nhất trí với đa số các ý kiến mà các đại biểu trước tôi đã phân tích là không thành lập Hội đồng Hiến pháp. Vì xuất phát từ thể chế lãnh đạo của Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam là duy nhất, lãnh đạo toàn diện quyền lực của Nhà nước là thống nhất nên mô hình Hội đồng Hiến pháp là chưa phù hợp với thể chế chính trị ở nước ta hiện nay.

Bốn, về các quy định Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang gắn với bảo vệ tổ quốc. Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang là nguyên tắc tất yếu khách quan. Đảng lãnh đạo lực lượng vũ trang theo nguyên tắc tuyệt đối, trực tiếp mọi mặt. Đây là sự khẳng định là có cơ sở mà nhiều đại biểu trước tôi đã phân tích.

Việc khẳng định lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với tổ quốc với Đảng, nhà nước và nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc. Đây là bản chất thể hiện niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng nhằm chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch về đa nguyên, đa đảng và phi chính trị hóa lực lượng vũ trang.

Tại Điều 71, nhà nước xây dựng quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ rộng khắp. Tôi thống nhất với quan điểm và phân tích của đại biểu Niễn ở Bình Thuận là phải xác định ngay trong Hiến pháp là xây dựng quân đội cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Đây là yêu cầu khách quan phù hợp với Nghị quyết Trung ương 8, khóa IX về chiến lược bảo vệ tổ quốc trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, việc xây dựng quân đội cách mạng chính quy, tinh nhuệ, hiện đại còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố, không thể một sớm, một chiều làm ngay được mà phải có lộ trình cụ thể. Đây là ý nguyện, mong muốn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và các đại biểu Quốc hội của chúng ta ngày hôm nay.

Năm, về Chương VIII Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân. Theo dự án sửa đổi Hiến pháp này, hầu hết các cơ quan trong bộ máy nhà nước đều được xác định cụ thể vị trí, chức năng thuộc hệ thống cơ quan lập pháp, tư pháp hoặc hành pháp nhưng riêng Viện kiểm sát nhân dân thì không xác định được hệ thống cơ quan nào mặc dù cũng được cơ cấu trong một chương Tòa án nhân dân.

Đây là vấn đề mà các bản Hiến pháp trước chưa giải quyết được. Vì vậy chức năng của cơ quan này trong từng giai đoạn có sự thay đổi. Ví dụ, trước đây Viện kiểm sát có chức năng kiểm sát chung. Việc xác định mỗi cơ quan nhà nước thuộc hệ thống cơ quan nào có ý nghĩa đặc biệt quan trọng liên quan mật thiết đến việc xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan. Đặc biệt đối với mỗi một cơ quan thực hiện nhiệm vụ quan trọng trong quy trình tố tụng như Viện kiểm sát nhân dân.

Chính vì vậy, đề nghị cần phải xác định ngay trong Hiến pháp vị trí của Viện kiểm sát nhân dân trong hệ thống cơ quan nhà nước. Điều này đồng thời gắn với việc đảm bảo tính thống nhất trong Hiến pháp về việc xác định vị trí cơ quan trong bộ máy của nhà nước.

Qua đó đề nghị xem xét, đổi lại tên chương này thành Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân và xếp lại cơ cấu, nội dung chương theo thứ tự quy định Viện kiểm sát trước quy định Tòa án nhân dân để đảm bảo tính khoa học về trình tự tố tụng, hoạt động xét xử là hoạt động diễn ra sau hoạt động truy tố. Hơn nữa trong nhiều hoạt động khác của quá trình điều tra, truy tố xét xử đều có sự tham gia của Viện kiểm sát nhân dân.

Sáu, tại Khoản 1 Điều 55 đề nghị bổ sung cụm từ "gắn phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng an ninh" vào trước cụm từ và tính thống nhất của nền kinh tế quốc dân và sau cụm từ bảo đảm phát triển hợp lý hài hoà giữa các vùng của địa phương vì trong mọi giai đoạn phát triển kinh tế xã hội luôn phải gắn với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Hai nhiệm vụ này có mối quan hệ biện chứng với nhau, luôn song hành với nhau làm chỗ dựa cho nhau thì mới đảm bảo tính vững chắc của nền kinh tế.

Điều 47 đề nghị thay cụm từ "tội nặng nhất" bằng cụm từ "công dân có nghĩa vụ trung thành với tổ quốc nếu phản bội tổ quốc phải chịu sự trừng phạt cao nhất của pháp luật" cho phù hợp với ngôn ngữ của lập hiến. Hơn nữa trong luật chưa có

khái niệm nào là tội nặng nhất, trên thực tế hành vi phản bội tổ quốc trong mỗi trường hợp có mức độ khác nhau và người phạm tội sẽ phải chịu các mức án khác nhau theo quy định của pháp luật. Ý kiến của tôi đến đây là hết. Xin cảm ơn Quốc hội.

Lê Đình Khanh - Hải Dương

Kính thưa Chủ toạ kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Theo gợi ý của Đoàn thư ký về những vấn đề cần tập trung thảo luật của Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tôi xin có ý kiến tham gia như sau:

Thứ nhất, về việc triển khai thực hiện Nghị quyết 38 của Quốc hội, qua theo dõi chúng tôi thấy việc triển khai thực hiện Nghị quyết 38 của Quốc hội đã được tiến hành khẩn trương, tích cực từ Trung ương tới các địa phương, thực sự là đợt sinh hoạt chính trị - pháp lý dân chủ, sâu rộng trong cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân, đạt yêu cầu đề ra. Song về phương pháp tiến hành, chúng tôi thấy còn có điểm chưa phù hợp như: Việc hướng dẫn tổng hợp, coi mỗi cơ quan chỉ một ý kiến ở giai đoạn đầu là chưa hợp lý. Hay việc chỉ đạo lấy ý kiến của các hộ gia đình chưa chủ động làm sớm, mỗi tỉnh phải đầu tư hàng trăm tấn giấy, in hàng trăm ngàn bộ tài liệu gửi đến từng gia đình không được hướng dẫn, giải thích chu đáo, phần nào mang tính hình thức, tốn kém.

Hai là, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của nhân dân, bản giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 đã nêu khá toàn diện những vấn đề còn nhiều ý kiến khác nhau (kể cả những ý kiến trái chiều) và đã được giải trình đầy đủ. Tuy nhiên, một số vấn đề trong giải trình còn có phần khiên cưỡng, tính thuyết phục chưa cao. Một số nội dung có nhiều ý kiến khác nhau như: Tên nước, chế độ sở hữu đất đai, thu hồi quyền sử dụng đất, chức năng của Viện kiểm sát nhân dân v.v... chưa có nhiều phương án để các đại biểu phân tích, lựa chọn.

Ba, về bố cục, Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 trình ra Quốc hội kỳ họp này đã được sắp xếp khoa học, chặt chẽ và logic hơn, theo tôi như vậy là phù hợp. Riêng Chương X, cùng với các thiết chế hiến định độc lập là Hội đồng Hiến pháp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Kiểm toán nhà nước, tôi đề nghị bổ sung thêm Uỷ ban Phòng chống tham nhũng quốc gia do Quốc hội bầu. Thiết chế này cần được hiến định bởi chống giặc nội xâm cũng là vấn đề cấp bách hiện nay liên quan đến sự tồn vong của chế độ. Đảng lãnh đạo đã có Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, nhưng Ban chỉ đạo của Đảng không thể làm thay nhà nước. Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, phải có một cơ quan đủ mạnh ngăn chặn, răn đe, xử lý những vụ việc tham nhũng lớn. Về lâu dài vẫn cần có ủy ban này, vì như các nhà nghiên cứu đã chỉ ra tham nhũng có từ khi phân chia quyền lực và hình thành nhà nước, luôn gắn bó chặt chẽ với quá trình tồn tại và phát triển của bộ máy nhà nước, nó diễn ra ở khắp các quốc gia, không phân biệt chế độ chính trị, trình độ phát triển và ở tất cả các lĩnh vực. Vì lẽ đó Ủy ban phòng, chống tham nhũng quốc gia cần được Hiến định rõ ràng, bảo đảm cho ủy ban này thực sự thực quyền, hoạt động có hiệu quả để góp phần ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng.

Bốn là, về kỹ thuật lập hiến, đề nghị Ban soạn thảo rà soát kỹ để các điều, khoản nên ngắn gọn, súc tích và chặt chẽ hơn, tránh lặp từ không cần thiết hoặc sử dụng từ đa nghĩa, viết văn, chung chung không xác định được… Ví dụ như "mấy ngàn năm", "dưới ánh sáng" ở Lời nói đầu; “lắng nghe ý kiến”, “kiên quyết đấu tranh” ở Khoản 2, Điều 8; “ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “có thể”, “mức độ cần thiết” ở Điều 15; “một cách” ở Điều 21; “không làm việc trong thời gian dài” ở Điều 98 v.v....

Năm là, về lựa chọn các phương án ở một số điều, khoản cụ thể trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp: Điều 10 tôi đồng ý với phương án 1; Điều 54 tôi đồng ý với phương án 3; Điều 75, Khoản 4 tôi đồng ý với phương án 2; Điều 79, Khoản 7 tôi đồng ý với phương án 1; Điều 115 và Điều 120 tôi đồng ý với phương án 2. Việc lựa chọn các phương án trên đã được nhiều đại biểu phát biểu trước tôi phân tích kỹ, tôi chỉ nêu thêm lý do tôi chọn phương án 2 ở Khoản 4, Điều 75 về dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước. Nếu theo phương án 1, với cách làm ngân sách như hiện nay, Quốc hội có phần ôm đồm, chậm trễ, hình thức, không phát huy được tính tự chủ, sáng tạo của chính quyền địa phương. Chọn phương án 2 sẽ khắc phục được những hạn chế nêu trên, giảm bớt được thủ tục hành chính, xác định rõ thẩm quyền từng cấp ngân sách mà vẫn bảo đảm tính thống nhất của ngân sách nhà nước, hướng tới đẩy mạnh phân cấp ngân sách, nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của địa phương, bảo đảm quản lý và sử dụng ngân sách hiệu quả hơn.

Sáu là, về một số điều khoản cụ thể khác, Điều 39, Khoản 1, tôi đề nghị thay từ "nam, nữ" bằng từ "mọi người" và sửa lại là: “mọi người có quyền kết hôn, ly hôn, hôn nhân theo nguyên tắc tự nguyện, tiến bộ, một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau”. Sửa như vậy để tạo điều kiện cho người đồng tính, người không rõ giới tính cũng có quyền kết hôn, bảo đảm quyền con người của mỗi người và trong thực tế đã có. Nhiều nước trên thế giới cũng không cấm kết hôn đồng tính.

Điều 57 quy định: đất đai, tài nguyên thuộc sở hữu toàn dân, điều này đã được khẳng định trong các Hiến pháp gần đây của nước ta và đã đi vào cuộc sống mấy chục năm, song công tác quản lý nhà nước ở đây còn nhiều bất cập. Nhiều cử tri băn khoăn nhà ở phải luôn gắn liền với đất, mà đất thuộc sở hữu toàn dân, vậy sở hữu tư nhân về nhà ở có mang ý nghĩa đích thực, đầy đủ hay không? Đất ở cũng thuộc sở hữu toàn dân thì việc điều tiết địa tô chênh lệnh một vào ngân sách nhà nước cần quy định rõ, vì sự chênh lệch địa tô này gấp cả ngàn lần ở những vùng khác nhau mà lâu nay thu vào ngân sách nhà nước chỉ là một tỷ lệ nhỏ. Điều 58, tôi đề nghị thêm từ "quyền sử dụng đất" vào trước từ "đất" để thể hiện rõ đất đai thuộc sở hữu toàn dân, Nhà nước chỉ giao quyền sử dụng đất, cho thuê quyền sử dụng đất, thu hồi quyền sử dụng đất, tránh tình trạng hiểu nhầm thành thói quen là giao đất, cho thuê đất và mua bán đất. Ở khoản 3 điều này, tôi cũng đề nghị Nhà nước chỉ thu hồi quyền sử dụng đất trong trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh, lợi ích Quốc gia và lợi ích công cộng. Còn đối với các dự án phát triển kinh tế xã hội thì nhà nước trưng mua. Điều 110, 113, tôi đồng ý như ý kiến

của đại biểu Phạm Xuân Thường cần quy định rõ tòa án nào, Viện kiểm sát nhân dân nào thì phải báo cáo công tác hàng năm trước Hội đồng nhân dân, chứ không phải tất cả các tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân. Tôi xin hết ý kiến, xin cám ơn Quốc hội.

Thích Chơn Thiện (Nguyễn Hội) - Thừa Thiên - Huế

Thưa Quốc hội,

Chúng tôi thống nhất với bản dự thảo đề ngày 17 tháng 5 năm 2013, sau khi tiếp thu chỉnh lý trên cơ sở ý kiến nhân dân, đây có một số ý kiến tôi đặc biệt quan tâm.

Thứ nhất, về lời nói đầu, ý tưởng đầy đủ và sáng sủa, riêng ở dòng cuối từ "thi hành và bảo vệ Hiến pháp" nên viết là "thực thi và bảo vệ Hiến pháp".

Thứ hai, về điều 4, chương I, về chế độ chính trị, tất cả các điều, khoản trong bản dự thảo Hiến pháp đều rất quan trọng nhưng tối quan trọng là điều 4, ghi đậm ý nghĩa Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội bởi nó quyết định chiến thắng rực rỡ của giai đoạn cách mạng giải phóng đất nước 1952 - 1975, bởi nó quyết dịnh thành công trong sự nghiệp thực hiện đại đoàn kết dân tộc, quyết định thành công trong giai đoạn xây dựng và phát triển trong 38 năm qua, và bởi nó sẽ tiếp tục thành công lớn trong thời kỳ hội nhập khu vực và thế giới, thực hiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa. Tôi thống nhất với toàn nội dung điều 4 này, quan điểm của chúng tôi về điều 4 Hiến pháp cũng là quan điểm đích thực của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Thứ ba, về điều 9, về Mặt trận Tổ quốc, tôi cũng thống nhất ý kiến về điều 9 của Dự thảo, riêng ở khoản 3, điều 9 ghi: Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoạt động, xin viết là Nhà nước đảm bảo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hoạt động.

Thứ tư, Điều 25 về tự do tín ngưỡng tôn giáo, chúng tôi thống nhất với nội dung Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 25. Tôi mạo muội đề nghị ghi thêm Khoản 4: Vận dụng các giá trị tích cực tốt đẹp của tôn giáo vào đời sống xã hội.

Thứ năm, Điều 29 về người công dân. Khoản 2, Điều 29 ghi: Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Xin viết là: Nhà nước bảo đảm điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Thứ sáu, Điều 54 về thể chế kinh tế, trong ba phương án của dự thảo tôi chọn Phương án 2: Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu giữa thành phần kinh tế trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò là chủ đạo.

Thứ bảy, về Điều 10, công đoàn Việt Nam. Công đoàn Việt Nam là một tổ chức đặc thù của xã hội chủ nghĩa, tôi nghĩ nên chọn Phương án 2 dành Điều 10 cho Công đoàn Việt Nam với nội dung như Phương án 2 của dự thảo.

Thứ tám, Điều 64 về văn hóa, Khoản 4, Điều 64 ghi: Nhà nước và xã hội tạo môi trường xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có văn hóa, có sức khỏe, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân. Xin viết lại là: Nhà nước và xã hội tạo môi trường xây

dựng gia đình Việt Nam trong mối liên hệ thân thiết chặt chẽ, ấm no, hạnh phúc, tiến bộ, xây dựng con người Việt Nam có sức khỏe, yêu nước, có văn hóa, có ý thức làm chủ và có trách nhiệm công dân.

Thứ chín, Điều 66, về giáo dục. Khoản 1, Điều 66 dòng đầu ghi: phát triển và đào tạo là quốc sách hàng đầu. Xin viết lại là: Phát triển giáo dục và đào tạo thực tiễn đáp ứng các mục tiêu quốc gia trước mắt và lâu dài là quốc sách hàng đầu. Hai dòng cuối Điều 66 ghi: Đào tạo người lao động có nghề năng động sáng tạo đáp ứng yêu cầu xây dựng bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Để tránh trùng lập với câu đầu xin ghi lại là: Đào tạo người lao động có nghề năng động sáng tạo nhằm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế.

Điều 124 sửa đổi bổ sung, dòng đầu Điều 124 ghi: Việc làm Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp được quy định như sau. Xin viết chỉnh lại: Việc xây dựng Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp được quy định như sau. Tôi xin hết ý kiến, cảm ơn Quốc hội.

Dương Trung Quốc - Đồng Nai

Kính thưa Quốc hội.

Có thể nói trong lần thảo luận tại Hội trường lần này chúng ta đã chứng kiến một ý chí thống nhất khá cao của rất nhiều đại biểu Quốc hội nhằm thể hiện rõ quan điểm mang tính nguyên tắc của Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp ở nước ta, chỉ là Hiến định hóa Cương lĩnh chính trị của Đảng cộng sản Việt Nam mà với lần sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đang diễn ra là cương lĩnh của đại hội lần thứ 11 về giai đoạn quá độ tiến lên Chủ nghĩa xã hội. Vì thế tôi thấy không cần thiết đề cập tới những vấn đề vốn rất hệ trọng nhưng đã được định chế không thể thay đổi so với dự thảo ban đầu như chế độ chính trị, tên nước, vai trò lãnh đạo duy nhất của Đảng. Bản chất lực lượng vũ trang, chế độ sở hữu toàn dân v.v... Về vấn đề này tôi đã có nhiều cơ hội bầy tỏ quan điểm của mình tại các sinh hoạt chuyên môn và cơ quan truyền thông. Tôi xin đóng góp ý kiến cụ thể như sau:

Thứ nhất, tôi muốn nhấn mạnh đến việc Hiến pháp phải khẳng định những quyền con người, quyền công dân được ghi trong Hiến pháp phải được thực thi đầy đủ. Đó chính là cơ sở pháp lý để thực hiện nguyên lý phổ quát của nhân loại là xây dựng nhà nước của dân, do dân, vì dân. Nhưng cũng phải nêu thực trạng quyền phúc quyết của nhân dân đã được nêu trong Hiến pháp của nước ta từ lâu mà chưa được thực hiện chỉ vì thiếu luật. Đặc biệt tôi muốn nhấn mạnh các quyền tự do hội họp trong đó có quyền biểu tình, quyền lập hội và luật thực thi trưng cầu dân ý. Vì thiếu công cụ ấy mà điều chúng ta đang muốn thể hiện trong quá trình sửa đổi Hiến pháp lần này việc thu thập ý kiến của nhân dân đã được tiếp thu và phản ánh vào dự thảo thực sự vẫn chưa đủ sức thuyết phục. Các con số hơn 26 triệu người tham gia gần 30 ngàn buổi sinh hoạt hay các phát biểu của một số đoàn đại biểu các địa phương khẳng định rằng trong hàng chục vạn người tham gia đóng góp ý kiến ở địa phương mình chỉ có một vài ý kiến khác với dự thảo ví dụ như việc đổi tên nước. Vẫn chỉ là những con số nói đến quy mô của sự việc, vấn đề là phương thức thu thập ý kiến của nhân dân và những công cụ của nhân dân để

thực thi quyền tự do bày tỏ theo luật định khiến cho mục tiêu lấy ý kiến của nhân dân chưa có cơ sở để định lượng một cách thuyết phục, Quốc hội chúng ta hẳn vẫn còn nhớ lần biểu quyết dự án đường sắt cao tốc Bắc - Nam chỉ nhờ phát hiện ra những thủ thuật đặt câu hỏi và điều chỉnh đúng câu hỏi Quốc hội đã biểu quyết hợp với lòng dân. Cho đến nay Hiến pháp được sửa đổi lần này chắc chắn sẽ vẫn ghi đủ những quyền ấy những rất có thể nó lại tiếp tục treo trong thời gian tùy tiện. Bằng cứ là chương trình xây dựng pháp luật Quốc hội khóa XIII trong thời gian tới, tức là ngay khi Hiến pháp sửa đổi được thông qua những nội dung các văn bản được treo vẫn chưa làm trong chương trình nghị sự. Đó là điều không thể kéo dài và căn bản là vi hiến. Vì thế tôi đề nghị ghi vào Điều 3 của dự thảo về việc nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của nhân dân, phải có thêm một nội dung là mọi quyền con người, quyền công dân được ghi trong Hiến pháp phải được bảo đảm thực thi đầy đủ trong thời gian sớm nhất.

Thứ hai, hiện tượng biến đổi khí hậu toàn cầu chắc chắn sẽ là vấn đề đã, đang và sẽ chi phối mọi quốc gia và trong thời gian dài, nó sẽ là vấn đề trong mọi hoạt động của mọi đất nước, mọi con người phải quan tâm và ngày càng mang tính chất sống còn đối với nhân loại. Việt Nam nằm trong khu vực chịu tác động tiêu cực nặng nề nhất mà những kịch bản, những dự báo khoa học cũng như thực tiễn đang diễn ra hàng ngày, hàng giờ cho thấy mức độ ngày càng nghiêm trọng. Biến đổi khí hậu chắc chắn sẽ tác động lâu dài do vậy Hiến pháp cần đề cập tới hiện tượng này tương xứng với tầm quan trọng của nó. Dự thảo sửa đổi lần này mới chỉ nhắc tới trách nhiệm bảo vệ môi trường chung chung chưa thấy được tầm nhìn lâu dài. Tôi đề nghị nếu không nêu được trong Lời nói đầu hay thành một điều, khoản cụ thể thì cũng tại Điều 3 khi đề cập trách nhiệm của nhà nước đối với nhân dân bên cạnh việc thực hiện các mục tiêu đã trở thành kinh điển như dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện. Nên bổ sung thêm nội dung: vượt qua những thử thách do hiện tượng biến đổi khí hậu toàn cầu, tác động vào cuộc sống của nhân dân.

Thứ ba, còn không ít những vấn đề rất quan trọng mà một Hiến pháp phải được khẳng định nhưng đến nay vẫn chưa rõ ràng, tôi muốn nhắc đến vấn đề mà nhiều vị đại biểu đã phân tích, đó là mô hình hệ thống tổ chức chính quyền các đơn vị hành chính liên quan đến quyền làm chủ của người dân, bộ máy công quyền vẫn được minh định, chưa rõ ràng. Việc tồn tại hay không tồn tại các mô hình tổ chức dân cử như Hội đồng nhân dân ở một số cấp vẫn chưa được giải đáp và còn đang trong thời kỳ thử nghiệm. Cũng cần nhắc lại rằng nghị quyết của Quốc hội cho phép làm thí điểm tại một số địa phương bỏ Hội đồng nhân dân theo tôi cũng là một nghị quyết vi hiến. Vấn đề các mô hình chính quyền đô thị cũng là một vấn đề cấp bách nhưng vẫn đang trong thời kỳ thử nghiệm đối với một số thành phố thông qua các chủ trương của Đảng và chính sách của Chính phủ với những nội dung không quy định trong Hiến pháp hiện hành dẫn đến nhiều chủ trương tùy tiện của các địa phương. Sự dở dang của những vấn đề hệ trọng liên quan đến việc sửa đổi Hiến pháp đang đặt ra sự lưỡng lự của một số đại biểu Quốc

hội đối với những nội dung trong dự thảo sửa đổi vào thời điểm thông qua tại kỳ họp Quốc hội sắp tới.

Mặc dù tinh thần chỉ đạo lần sửa đổi này chỉ sửa những gì đã rõ ràng, đã có thực tiễn kiểm nghiệm thì chắc chắn vào thời điểm Quốc hội phải thông qua Hiến pháp 1992 sửa đổi theo lộ trình tại kỳ họp tới khiến nhiều đại biểu Quốc hội trong đó có tôi rất phân vân. Liệu trong bộ luật cơ bản này vẫn còn tồn tại những vấn đề chưa rõ ràng đang tiếp tục thử nghiệm, nếu bản Hiến pháp sửa đổi này gác lại thì bao giờ kết quả thử nghiệm sẽ được đi vào Hiến pháp. Còn có rất nhiều vấn đề cần đến một tầm nhìn dài hạn với những dự báo liên quan đến phát triển quốc gia cũng như những xu thế phát triển của thế giới không thể không tính đến trong lần sửa đổi này. Ví dụ như vấn đề còn rất mới mẻ như quyền của cộng đồng những người đồng tính tuy phần nào còn xa lạ với những tập quán văn hóa, pháp luật nhưng đó là một thực tiễn liên quan đến một cộng đồng không ít công dân, thì Hiến pháp không thể bỏ qua mà cần có những xử lý thích hợp, vừa phù hợp với hiện trạng, thích ứng với xu thế của thời đại.

Thực tiễn của quá trình sửa đổi Hiến pháp 1992 mà chúng ta đang tiến hành cho thấy thực tiễn đang đòi hỏi Hiến pháp này dù chỉ là sửa đổi, nhưng vẫn phải đáp ứng được những định hướng lâu dài và nhận thức được những thay đổi to lớn của đất nước, cũng như thế giới. Đó là lý do vì sao từ một chủ trương chỉ sửa đổi một số điểm không còn thích hợp sau 20 năm thực thi Hiến pháp 1992, đến nay rất nhiều nội dung của Hiến pháp 1992 đã phải sửa đổi mà vẫn còn nhiều nội dung chưa được rõ ràng. Việc sửa đổi Hiến pháp là một cơ hội lịch sử, phải góp phần tác động tích cực vào một tiến trình lâu dài, đã có những dấu hiệu cho thấy cần có một Hiến pháp được thay đổi căn bản, vẫn gắn với mục tiêu cương lĩnh của thời kỳ quá độ, nhưng cần đến một thời gian và công sức chuẩn bị kỹ hơn nữa. Khắc phục được một cách căn bản những tồn tại quá khứ, ví như ban hành đầy đủ mọi luật về quyền con người, về quyền công dân mà những bản Hiến pháp cũ đã xác lập, trong đó có Luật ttrưng cầu dân ý, để có công cụ định lượng cho việc lấy ý kiến của công dân. Hoàn thiện những chương trình thử nghiệm để khẳng định một cách khoa học các mô hình chính quyền, để có căn cứ sửa đổi Hiến pháp mà cơ sở lý thuyết và thực tiễn còn một số vấn đề đã rõ ràng cấp bách Quốc hội sớm ban hành trên cơ sở điều chỉnh các luật đã có.

Một thảo luận đầy đủ để đi đến kết luận là tiếp tục sửa đổi Hiến pháp 1992, hay xây dựng một Hiến pháp mới sẽ được triển khai, kế thừa những gì chúng ta đã chuẩn bị và thực thi. Phải chăng là câu hỏi được đặt ra vào thời điểm này. Một sự thận trọng và chấp nhận kéo dài thời gian so với dự kiến ban đầu, sẽ đảm bảo có một văn bản Hiến pháp dù là sửa đổi hay là mới sẽ tương xứng với vị thế của bộ luật cơ bản, như đòi hỏi của thực tiễn phát triển đất nước, cũng như nguyện vọng dân chủ nhân dân và đó cũng là cách củng cố quyền lực lãnh đạo của Đảng bằng những thành quả có chất lượng và thuận lòng dân.

Xin cám ơn Quốc hội.

Nguyễn Thị Quyết Tâm - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Quốc hội,

Kính thưa chủ tọa kỳ họp,

Tôi xin phát biểu các nội dung sau đây:

Nội dung thứ nhất về chính quyền địa phương, tôi nhận thấy Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp có tiếp thu ý kiến của nhân dân để thiết lập lại chương này. Về nội dung cụ thể:

Nội dung Điều 115, về đơn vị hành chính. Trong dự thảo nêu, "Đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, đơn vị hành chính hải đảo do luật định". Tôi đề nghị bổ sung và sửa lại như sau: "Đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt, đơn vị hành chính đô thị, nông thôn, hải đảo do luật định".

Nói về chính quyền địa phương, tôi thấy cả 2 phương án trong dự thảo đưa ra lần này đều không ổn. Chưa thể hiện được tinh thần đẩy mạnh phân cấp giữa Trung ương và chính quyền địa phương trong các nghị quyết của Đảng. Chưa đổi mới để giải quyết những vấn đề bất cập của mô hình chính quyền ở địa phương hiện nay. Nhất thiết chính quyền địa phương phải được hiến định. Song nếu theo phương án 1 thì do luật định, còn theo phương án 2 thì như Hiến pháp hiện hành không có gì mới và giữ như Hiến pháp hiện hành thì không phù hợp với thực tiễn do tính chất, quy mô của các đơn vị hành chính. Đơn vị hành chính đô thị và nông thôn có nhiều đặc điểm khác nhau căn bản, có những yêu cầu rất khác nhau trong quản lý nhà nước và việc thành lập các cấp chính quyền cũng không thể như nhau.

Ở những đô thị lớn, không nhất thiết phải có nhiều cấp chính quyền, vì tính chất đô thị hóa rất cao, tính liên thông là phổ biến. Do vậy, giảm các cấp chính quyền là giảm biên chế, tăng trách nhiệm của cán bộ công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy chính quyền. Do vậy, tôi đề nghị:

Thứ nhất, trước khi Quốc hội thông qua Hiến pháp sửa đổi lần này Uỷ ban Thường vụ Quốc hội cần khẩn trương tổng kết Nghị quyết 26 của Quốc hội về việc thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân ở huyện, quận, phường và mô hình chính quyền ở địa phương hiện nay. Để xác định rõ mô hình chính quyền địa phương là như thế nào và phải được hiến định trong kỳ sửa đổi Hiến pháp này. Thực tế thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân ở huyện, quận, phường tại thành phố Hồ Chí Minh là tổ chức ở diện rộng, ở tất cả 24 quận, huyện và tất cả các phường tại thành phố Hồ Chí Minh. Không có điều kiện để phân tích kỹ, nhưng có thể đánh giá đến giờ này sau hơn 3 năm thực hiện tại thành phố Hồ Chí Minh thì mô hình thí điểm này là thành công.

Quyền làm chủ của nhân dân được phát huy, tình hình kinh tế xã hội phát triển lành mạnh, vai trò, năng lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, trong đó vai trò, hoạt động của Hội đồng nhân dân thành phố được nâng lên. Những kênh để lắng nghe ý kiến của nhân dân được tăng cường, các cấp lãnh đạo, các cấp chính quyền của thành phố tập trung giải quyết những vấn đề nhân dân đặt ra, những vấn đề nhân dân kiến nghị và yêu cầu ngày càng có hiệu quả hơn, tính đồng thuận xã hội được tăng cường và nâng cao.

Thứ hai, phải hiến định chính quyền địa phương với các nội dung cơ bản sau: Một là: Cơ chế lập chính quyền địa phương như thế nào? Hai là: Địa vị pháp lý,

chức năng nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương theo hướng chuyên nghiệp, thực quyền, không chồng chéo, trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ như hiện nay. Tránh lãng phí nguồn nhân lực do không phân định rõ chức năng nhiệm vụ của từng cấp chính quyền hoặc cào bằng các cấp chính quyền ở mọi loại hình hành chính trong cả nước là không cần thiết.

Nói về địa vị pháp lý của các cấp chính quyền, trước hết nói về Hội đồng nhân dân. Nếu đã tổ chức Hội đồng nhân dân thì phải hiến định Hội đồng nhân dân là do nhân dân địa phương bầu, là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý trí nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân. Nói như vậy để nhằm đảm bảo thực hiện quyền lực được phân cấp, để quyết định những vấn đề quan trọng phát triển của địa phương, mới đảm bảo được chức năng, nhiệm vụ, hiệu quả và hiệu lực của các cấp chính quyền đặc biệt là của Hội đồng nhân dân.

Nội dung thứ hai, Điều 54 Khoản 1 điều này dự thảo đưa ra ba phương án, tôi chọn phương án 1 vì các lý do như sau:

Thứ nhất, kinh tế nhà nước với tiềm lực rất lớn và quan trọng bao gồm các tài nguyên quốc gia, các tài sản thuộc sở hữu nhà nước có thể đưa vào vòng chu chuyển kinh tế, các doanh nghiệp nhà nước, ngân sách nhà nước v.v... Chính vì vậy thành phần kinh tế nhà nước không thể ngang hàng về vai trò với các thành phần kinh tế khác.

Thứ hai, Cương lĩnh của Đảng ta đã xác định nền kinh tế nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Do vậy, cần phải hiến định rõ vai trò của kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể và các thành phần kinh tế khác để khẳng định rõ định hướng phát triển của các thành phần kinh tế, vừa tuân theo quy luật của kinh tế thị trường, vừa đảm bảo tính định hướng xã hội chủ nghĩa, nhằm đảm bảo sự nhất quán, đồng bộ tính khách quan và ổn định tương đối trong công tác xây dựng luật. Tránh tùy tiện, lợi ích nhóm hoặc vì các mục đích không trong sáng khác trong việc hoạch định chính sách, làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của nền kinh tế.

Thứ ba, chúng ta biết rằng nhà nước quản lý nền kinh tế, định hướng, điều tiết, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội bằng pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và lực lượng vật chất. Do vậy, kinh tế nhà nước cần và phải đảm nhận vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa. Kinh tế nhà nước là lực lượng vật chất quan trọng và là công cụ để nhà nước thực hiệc chức năng điều tiết, quản lý vĩ mô nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy vai trò của kinh tế nhà nước là rất lớn và quan trọng, giữ vai trò chính, có tác dụng chi phối cần thiết, đảm bảo nền kinh tế phát triển ổn định và đúng định hướng. Các doanh nghiệp nhà nước giữ vai trò then chốt trong các ngành, các lĩnh vực kinh tế, địa bàn quan trọng, đặc thù của đất nước v.v... Hơn nữa việc xác định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo không mâu thuẫn với việc xác định các thành phần kinh tế bình đẳng và cạnh tranh theo pháp luật. Doanh nghiệp nhà nước chỉ là một bộ phận cấu thành trong kinh tế nhà nước. Thực tiễn một số doanh nghiệp nhà nước hoạt động kém hiệu quả là do cơ chế,

công tác quản lý, bố trí nhân sự có nhiều kẽ hở pháp luật để lợi ích nhóm chi phối. Trong thực tế cho thấy nhiều doanh nghiệp nhà nước đã hoạt động có hiệu quả.

Tóm lại, kinh tế nhà nước với tiềm lực của mình, đủ sức để ổn định kinh tế vĩ mô và kinh tế nhà nước sẽ mở đường, hướng dẫn, hỗ trợ và lôi cuốn các thành phần kinh tế phát triển theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Do vậy, tôi đề nghị Quốc hội nên chọn phương án 1 vừa rõ ràng, vừa nhất quán với Cương lĩnh, quan điểm của Đảng, vì Điều 4 đã xác định Đảng lãnh đạo, nhà nước và xã hội. Xin hết.

Nguyễn Thị Thanh Hòa - Bắc Ninh

Kính thưa Quốc hội,

Thực hiện Nghị quyết số 38, Ban chấp hành và Đoàn chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã tổ chức 120.137 cuộc lấy ý kiến và đã có 10.181.799 ý kiến đại diện các tầng lớp phụ nữ Việt Nam trên đất nước cho đến tận mũi Cà Mau. Trong số các ý kiến, chúng tôi thấy không có ý kiến nào đề nghị đổi tên tên nước. Về vai trò lãnh đạo của Đảng, tuyệt đại đa số nhất trí với quy định của dự thảo. Một số ý kiến đề nghị bổ sung từ "duy nhất" sau câu "Đảng là lực lượng lãnh đạo duy nhất", các ý kiến đều thống nhất Quân đội nhân dân Việt Nam phải trung thành với Đảng Cộng sản Việt Nam, không có ý kiến nào đề cập đến sở hữu tư nhân về đất đai. Bên cạnh đó, các ý kiến cũng góp ý và tập trung nhiều vào các Điều 9, 31 ý kiến tập thể và 1.460.398 ý kiến cá nhân, với một nội dung duy nhất là đề nghị có quy định về vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, vì đây là tổ chức đại diện cho hơn 50%. Điều 27 có 32 ý kiến tập thể, 1.204.461 ý kiến cá nhân, Điều 38 có 20 ý kiến tập thể và 718.927 ý kiến cá nhân, Điều 39 có 29 ý kiến tập thể và 1.309.359 ý kiến cá nhân. Tôi xin phát biểu về ba vấn đề.

Một là về con người, con người là trung tâm của sự phát triển, quan tâm đúng mức đến con người, đảm bảo sự phát triển bền vững của đất nước. Trong Dự thảo, Điều 64 đã quán triệt cương lĩnh 2011 để quy định xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có văn hóa, có sức khỏe, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân nhưng còn thiếu một ý là sống có nghĩa tình. Tôi đề nghị bổ sung thêm ba phẩm chất, con người Việt Nam có tinh thần đoàn kết, vì đây là truyền thống của dân tộc ta. Thứ hai là phải có lòng tự tin giúp con người sống có nhân cách. Thứ ba là phải nhân hậu, đúng với ý của Cương lĩnh là sống có nghĩa tình, để chống sự vô cảm hiện nay đang rất phổ biến.

Ý thứ hai, về vấn đề gia đình, gia đình là một thiết chế đặc biệt, có ý nghĩa thiêng liêng với mọi người, có vai trò và vị trí quan trọng. Hiện nay vấn đề gia đình cũng đang đặt ra rất nhiều những vấn đề mà chúng ta phải quan tâm. Cương lĩnh 2011 đã quy định xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ hạnh phúc, thật sự là tế bào lành mạnh của xã hội, là môi trường quan trọng trực tiếp giáo dục nếp sống và hình thành nhân cách. Trong Dự thảo có ba điều nhắc đến vấn đề gia đình, là Điều 27, 40 và 64. Tuy nhiên tôi thấy chưa quán triệt đầy đủ Cương lĩnh 2011. Tôi đề nghị do vị trí quan trọng của gia đình nên cần quán triệt đầy đủ Cương lĩnh 2011, tức là bổ sung một số quy định mà Điều 64 của Hiến pháp 1992, đó là cha mẹ có trách nhiệm nuôi dạy con thành những công dân tốt, con cháu có nghĩa vụ và bổn

phần chăm sóc ông bà cha mẹ, tôi nghĩ đây là những quy định có lẽ đất nước ta có tiến lên đến tận đâu thì cũng rất cần thiết. Tôi đề nghị có thêm quy định là trách nhiệm của công dân là phải xây dựng gia đình, chứ không thể chúng ta cứ đổ cho nhà nước, xã hội. Quy định trách nhiệm xây dựng gia đình này có thể đưa vào Điều 16.

Thứ ba, về vấn đề bình đẳng giới, phụ nữ. Tôi cũng đã phát biểu tại tổ, nhưng trong báo cáo tổng hợp chúng tôi chưa thấy có ý kiến, cho nên chúng tôi xin được phát biểu tại hội trường. Về Khoản 1, tôi đề nghị diễn đạt lại và chuyển câu đầu của Khoản 2 lên Khoản 1 và có thêm từ "cơ hội", cụ thể là "công dân nam, nữ bình đẳng về mọi mặt. Nhà nước có chính sách bảo đảm quyền và cơ hội bình đẳng giới". Bởi vì trong Luật Bình giới quy định: bình đẳng giới là nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều kiện và cơ hội để phát triển. Mục tiêu bình đẳng giới là xoá bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ. Chính sách của nhà nước về bình đẳng giới là tạo điều kiện cho nam và nữ có cơ hội như nhau. Như vậy, "cơ hội" rất quan trọng, chúng ta chỉ nói về quyền thì nó chỉ ở trên văn bản, còn cơ hội mới ở trong thực tế.

Với hơn 1 triệu ý kiến tập trung vào 2 nội dung:

Một là, phụ nữ nông dân rất quan tâm đến chính sách của nhà nước khi chị em sinh con. Nhiều chị đã phát biểu chúng tôi làm ra lúa gạo, không có chúng tôi làm sao có tỉnh, có huyện. Thậm chí có cụ 92 tuổi đang làm thủ tục công nhận bà mẹ Việt Nam anh hùng cũng đề nghị cho phụ nữ nông dân khi sinh con được nghỉ 2 tháng. Để đảm bảo công bằng cho mọi phụ nữ vì thiên chức làm mẹ ở mọi phụ nữ là giống nhau, đồng thời đảm bảo công bằng cho trẻ em có cơ hội phát triển hài hoà và toàn diện bất kể tình trạng công việc của mẹ là như thế nào. Chúng tôi đề nghị bổ sung "nhà nước, xã hội và gia đình tạo điều kiện cho phụ nữ thực hiện thiên chức làm mẹ, phát triển toàn diện và phát huy vai trò của mình trong xã hội", tức là chỉ bổ sung 1 câu là "tạo điều kiện cho phụ nữ thực hiện thiên chức làm mẹ" còn những ý sau giữ nguyên.

Đối với phụ nữ cán bộ công chức, viên chức, công nhân lao động quan tâm đến vấn đề bình đẳng về tiền lương và bình đẳng về tuổi lao động. Theo tài liệu của Văn phòng Quốc hội phát cho đại biểu thì Việt Nam là một trong số ít quốc gia có khoảng cách lương về giới ngày càng tăng, ngược lại với xu hướng giảm ở phần lớn các nước. Theo báo cáo lương toàn cầu 2011 - 2013 của tổ chức lao động quốc tế, khoảng cách thu nhập theo giới của Việt Nam đã tăng 2%. Theo số liệu năm 2011 của Tổng cục thống kê, thu nhập của phụ nữ thấp hơn nam giới là 13%.

Ý thứ hai, mặc dù chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và nhà nước không có quy định phân biệt đối xử với nam và nữ. Tại Điều 27 cũng có một khoản: nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử về giới. Thực tế hiện nay quy định điều kiện về tuổi lao động để hưởng chế độ hưu trí vẫn có sự khác nhau giữa nam và nữ. Quy định này đã kéo theo nhiều những quy định khác mà bất lợi cho phụ nữ về vấn đề tiền lương phụ nữ luôn thấp hơn nam giới. Về cơ hội đi học, cơ hội có việc làm, cơ hội đề bạt, thăng tiến và cơ hội để đóng góp cho sự phát triển của đất nước, phụ nữ cũng luôn ít hơn nam giới. Chính vì vậy, chúng tôi đề nghị ở

Điều 38 cần được bổ sung quy định: lao động nam, nữ làm công việc có tính chất và giá trị như nhau thì tiền lương như nhau theo tinh thần của Công ước 100 của tổ chức lao động Quốc tế mà Việt Nam là thành viên từ năm 1997 và quy định việc bình đẳng về tuổi lao động có ưu tiên đối với người lao động làm công việc nặng nhọc và độc hại. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Vũ Trọng Kim - Quảng Ngãi

Kính thưa Quốc hội.

Trước hết, tôi xin báo cáo nhanh với Quốc hội, theo tinh thần Nghị quyết số 38 ngày 23/11/2012 của Quốc hội, Mặt trận đã chủ trì vận động, đã thảo luận lấy ý kiến các tổ chức xã hội, ý kiến của các đại biểu tiêu biểu trong giới nhân sỹ, trí thức, luật gia, các tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và đã tổng hợp để xây dựng báo cáo gửi đến Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp với tổng số: 8.071.919 lượt ý kiến của các tầng lớp nhân dân.

Chúng tôi nhận thấy rằng việc lấy ý kiến nhân dân không chỉ khơi dậy lòng tự hào dân tộc, tính tích cực của nhân dân ở trong nước và ngoài nước, mà còn đề cao ý thức trách nhiệm của cá nhân, của tổ chức, của cơ quan trong việc tham gia ý kiến vào bản dự thảo và quan trọng cho cả quá trình thực thi Hiến pháp sau này.

Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 cũng đã làm việc với tinh thần nghiêm túc và trách nhiệm cao, đã tập hợp giải trình tiếp thu, chỉnh lý toàn bộ các nội dung cụ thể rất rõ ràng và trung thực với ý kiến của nhân dân đã nêu ra. Hơn thế nữa để tiếp tục lấy ý kiến Quốc hội và ý kiến nhân dân lần này dự thảo còn tập hợp, giới thiệu ra nhiều phương án để lựa chọn trong một số điều cụ thể. Chúng tôi coi đó là việc làm chu đáo và thận trọng, rất đáng được hoan nghênh. Về cụ thể tôi xin tham gia một số ý kiến sau đây.

Thứ nhất, về Lời nói đầu, đây là một bộ phận rất quan trọng của mỗi bản Hiến pháp. Dự thảo đã cố gắng chỉnh lý cho ngắn gọn và xúc tích hơn, vừa khái quát truyền thống lịch sử vẻ vang của dân tộc, vừa xác định rõ mục tiêu, phương hướng cho thời kỳ mới. Tuy nhiên, 3 thành tố quan trọng chủ thể của chế độ chính trị nước ta là "Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý" không còn kế thừa Hiến pháp 1992 như là một cơ chế vận hành, như thế có cần phải tiếp tục thể chế hóa sâu rộng hơn nữa cơ chế đó không? Tôi nhận thức rằng Đảng lãnh đạo, nhân dân làm chủ, nhà nước quản lý đó là điểm sáng tạo trong tư duy tổng kết quá trình đổi mới ở Việt Nam, tôi lấy làm tiếc vì không được kế thừa Hiến pháp 1992.

Thứ hai, tôi tán thành đa số ý kiến đề nghị tiếp tục quy định tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tôi xin không phân tích thêm, mất thời gian của các đại biểu.

Về tổ chức Hội đồng Hiến pháp, tôi kiến nghị không nên đi theo phương án 1, vì trong thực tế có quá nhiều hành vi vi phạm Hiến pháp và pháp luật mà không được xử lý kịp thời, gây ra sự hiểu lầm đối với đường lối, chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Vì vậy theo phương án 2 phải làm rõ quyền hạn của Hội đồng Hiến pháp, là có quyền đình chỉ việc thi hành các văn bản pháp quy vi phạm Hiến pháp. Ở đây tôi thấy các đại biểu có nêu là việc tổ chức ra

Hội đồng Hiến pháp sẽ chồng chéo với chức năng, nhiệm vụ của các Ủy ban và Hội đồng của Quốc hội. Chúng ta thử đặt câu hỏi việc đó, các cơ quan này của Quốc hội đã đủ quyền hạn theo yêu cầu chúng ta đặt ra chưa. Xin phép có thể nói rằng là chưa, do vậy cho nên một trong hai, tức là các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp hiện có hoặc cơ quan chúng ta định tổ chức ra thì phải trao quyền hạn một cách rõ ràng mới có thể bảo vệ được Hiến pháp. Điều đó tôi đề nghị các vị đại biểu cần thảo luận thêm. Mặt khác để có cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước và xử lý những tình huống vi hiến cần thành lập tòa án đặc biệt như Điều 107, nay trong dự thảo mới không còn giữ lại, tôi xin đề xuất cần bổ sung.

Thứ ba, về chương chính quyền địa phương, tôi tán thành giữ các quy định như Điều 118 Hiến pháp hiện hành và mô hình chính quyền được tổ chức ở tất cả các đơn vị hành chính, theo đó cần đảm bảo ở đâu có cơ quan hành chính, ở đó phải có cơ quan đại diện để giám sát và Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực để thực hiện các nhiệm vụ do nhân dân ủy quyền. Với tinh thần, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, như Bác Hồ đã chỉ rõ. Như vậy, chúng ta thấy cần thống nhất Chính quyền có 4 cấp. Như các đại biểu đã phát biểu trước tôi hôm qua đến nay, đã nêu rất rõ. Hôm nay có câu hỏi của Phó Chủ tịch Uông Chu Lưu, tôi muốn nói rằng ta chưa có sự phân biệt rõ ràng về chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn. Ta chưa có mô hình mới cụ thể thế nào. Bây giờ ta mới bắt đầu làm điểm, tôi nghĩ có đô thị hay nông thôn đi nữa cũng phải thống nhất là 4 cấp chính quyền, vì ở đâu có chính quyền thì ở đó có Hội đồng nhân dân. Chỉ có khác về công tác quản lý và công tác điều hành mà thôi.

Thứ tư, về Điều 9 và Điều 10, tôi xin bày tỏ sự nhất trí cao với Ủy ban dự thảo đã tiếp thu tối đa ý kiến của nhân dân, ý kiến của Mặt trận và các tổ chức thành viên. Cái mới ở điều này là lần đầu tiên, Hiến pháp của nước ta đã khẳng định một cách đầy đủ địa vị pháp lý và đề cao vai trò của Mặt trận và các tổ chức thành viên, trong đó nhấn mạnh vai trò Công đoàn Việt Nam, Nông dân Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam. Tuy nhiên, cần xác định rõ hơn về địa vị pháp lý của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một bộ phận trong hệ thống chính trị nước ta, cần phải khẳng định điều đó. Đồng thời giữ lại Điều 10 của Hiến pháp hiện hành, bởi vì giai cấp công nhân và tổ chức đại diện là Công đoàn, đã và sẽ là thành tố quan trọng trong xã hội hiện đại, bởi sự biến đổi giai tầng và cấu trúc xã hội hiện tại và tương lai cho ta thấy rằng xu hướng ngày càng lớn mạnh của giai cấp công nhân trong xu hướng công nghiệp hóa và phát triển nền kinh tế tri thức của nước nhà. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Bắc Việt - Ninh Thuận

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp, kính thưa Quốc hội.

Tôi xin được tham gia phát biểu một số nội dung sau đây:

Về vấn đề chung, theo tôi. Thứ nhất, việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, sửa đổi Hiến pháp cần phải thấy Hiến pháp là một bộ luật gốc, một công trình khoa học. Vì vậy, việc góp ý tiếp thu phải thực sự khoa học. Phải xem đây thực sự là một

công trình khoa học của toàn dân với sự đóng góp của toàn dân. Bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi do Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình Quốc hội trong kỳ họp thứ 5 lần này theo tôi đã cơ bản thể hiện được điều đó. Bởi vì, đã thể hiện đây là một công trình khoa học về chính trị học, về khoa học lịch sử, về khoa học ngôn ngữ, về lôgíc học, về luật học, về tâm lý học, về khoa học quản lý và đặc biệt là không xa rời Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Bởi vì đây là khoa học về sự giải phóng con người khỏi mọi sự bất công của xã hội và theo tôi, dự thảo Hiến pháp lần này đã thể hiện được tính khoa học, tính nhân dân, tính dân tộc, tính nhân loại và đặc biệt là tính Đảng.

Trong góp ý xây dựng Hiến pháp đã có một số ý kiến lẻ loi, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, đòi xóa bỏ Điều 4 trong dự thảo, đòi tư nhân hóa sở hữu đất đai, đòi phi chính trị hóa quân đội, công an, đòi cắt bỏ từ "định hướng xã hội chủ nghĩa" trong "kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa" và một số nội dung khác.

Cần phải thấy rằng từ ngày thành lập đến nay, Đảng Cộng sản Việt Nam đã dẫn dắt nhân dân ta, dân tộc ta giành được từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Có được thắng lợi đó bởi vì chúng ta có nhân dân anh hùng, có lực lượng vũ trang anh hùng, một lòng, một dạ trung thành với Đảng, với Bác. Chính vì vậy không cớ gì phải đề nghị bỏ Điều 4, đòi xa rời chủ nghĩa xã hội, đòi ngăn cách quân đội, công an ra khỏi Đảng, ra khỏi dân.

Thứ hai, về vấn đề chung, theo tôi cần phải đánh giá đúng bối cảnh tình hình khi chúng ta tiến hành sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 để thấy được thuận lợi, khó khăn, những vấn đề cần khẳng định để "dĩ bất biến, ứng vạn biến" trong tình hình hiện nay.

Theo tôi về thuận lợi, chúng ta có thuận lợi đó là tình hình thế giới bất ổn khó lường nhưng Việt Nam vẫn đang là bến cảng bình yên, đời sống nhân dân ngày càng được nâng lên các nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới, các đảng cánh tả trên thế giới vẫn có bước chuyển tích cực. Trong khi đó, mô hình kinh tế tư bản chủ nghĩa đang gặp khủng hoảng thể hiện những bất cập không thể tránh khỏi. Mỹ và các nước phương tây đã thể hiện rõ tính hai mặt, chưa lúc nào từ bỏ âm mưu chống phá phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Mỹ vẫn đang luôn muốn bá chủ thế giới, nơi nào Mỹ và phương Tây nhúng tay vào là nơi đó bất ổn. Chính vì vậy không cớ gì phải bàn đến việc thay đổi thể chế chính trị, mục tiêu con đường đã chọn, không cớ gì phải bàn đến chuyện đổi tên nước, xã hội xã hội chủ nghĩa là một xã hội mà trong đó nhân dân có cuộc sống ấm no hạnh phúc, xã hội chủ nghĩa là như vậy mà ai lại nghĩ đến muốn thay đổi.

Thứ hai, ở trong nước chúng ta có những thuận lợi cơ bản đó là việc thực thi Hiến pháp năm 1992, sửa đổi năm 2001 và đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật, của nhà nước cùng với sự đồng thuận của nhân dân là yếu tố để đất nước ta phát triển vượt qua những khó khăn thách thức. Điều đó chứng tỏ đường lối chủ trương, chính sách của Đảng đề ra là đúng đắn, là phù hợp. Đặc biệt qua đợt sinh hoạt chính trị pháp lý lần này chúng ta thể hiện sự đồng lòng của nhân dân. Ngay ở Ninh Thuận, qua lấy ý kiến không có ý kiến nào đòi bỏ Điều 4, đề cập đến vấn

đề đổi tên nước. Thuận lợi thứ hai, trong quá trình phát triển, qua thực tế chúng ta đã có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung thì Đảng đã kịp thời chỉ đạo. Từ việc xây dựng nhà nước Việt Nam pháp quyền xã hội chủ nghĩa đến kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đến tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và có thể nói những điểm này đã được thể hiện cụ thể hoá qua các Nghị quyết của Đảng.

Thứ ba, chúng ta có thuận lợi đó là hiện nay cả nước đang tiếp tục thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, bên cạnh thuận lợi theo chúng tôi có những khó khăn đó là sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước, là âm mưu diễn biến hoà bình, là việc sử dụng tiền của các tổ chức phi Chính phủ nhằm tác động đến việc xây dựng thể chế chính trị, thể chế kinh tế ở đất nước ta, chúng ta không thể xem thường.

Khó thứ hai đó là quan hệ Việt Nam - Trung Quốc qua vấn đề biển Đông. Khó nữa là đang có tình hình thông tin một chiều chỉ nói cái khó của đất nước, nói cái không hay của các nước xã hội chủ nghĩa, cho nên đã tác động đến niềm tin của một bộ phận không nhỏ của nhân dân, kể cả cán bộ đảng viên đối với chủ nghĩa xã hội, với các nước xã hội chủ nghĩa và phong trào cánh tả trên thế giới.

Khó thứ ba là trong nước đang có tình hình phai nhạt mục tiêu tiến lên con đường chủ nghĩa xã hội, vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của nhà nước trước thực trạng đạo đức xã hội xuống cấp, đấu tranh chống tham nhũng chưa có hiệu quả. Trước những yếu kém trong quản lý đất đai, trong hoạt động của một số tập đoàn kinh tế, trước sự cồng kềnh của bộ máy nhà nước và đặc biệt là trước những bất cập trong công tác cán bộ, sử dụng người tài, người hiền. Với thuận lợi và khó khăn đó, theo chúng tôi trong sửa đổi Hiến pháp lần này cần phải tuyệt đối tin vào sự lãnh đạo của Đảng, các nội dung Đảng đã cho ý kiến trong Nghị quyết Trung ương 2, trong kết luận Hội nghị Trung ương 5 là bất biến. Các vấn đề đang là thí điểm chưa có tổng kết, đánh giá thì chưa đưa vào trong dự thảo Hiến pháp lần này. Với tinh thần như vậy, các vấn đề cụ thể thì chúng tôi xin được gửi lại văn bản vì không còn thời gian. Xin cảm ơn Quốc hội.

Trương Trọng Nghĩa - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Quốc hội,

Kể từ kỳ họp thứ 4, nhất là từ tháng 3 năm 2013 đã có hàng triệu ý kiến đóng góp cho dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Hiếm có một đợt sinh hoạt chính trị nào với những vấn đề hệ trọng đến thế mà diễn ra sâu rộng đến thế ở đất nước ta. Người góp là đồng bào ta từ các tầng lớp xã hội, vùng miền, nghề nghiệp, dân tộc, lứa tuổi khác nhau, từ nhân sĩ, trí thức, cựu cán bộ kháng chiến, các nhà cách mạng lão thành, đến các người lao động, chiến sĩ, doanh nhân, các tôn giáo, kiều bào ở nước ngoài.

Điều đáng mừng là các đại biểu Quốc hội đã được cung cấp bản tập hợp hơn 800 trang đầy đủ những ý kiến đó, kể cả những ý kiến khác biệt, trái chiều của dự thảo. Lắng nghe ý kiến khác biệt, nhiều chiều để tìm ra giải pháp hợp lý là tuân theo phép biện chứng Mac-xít của sự phát triển, là biểu hiện của một xã hội dân chủ, văn minh, là phương pháp tư duy khoa học của người lãnh đạo chính trị.

Theo tôi, trừ một số cá nhân, tổ chức cố tình bóp méo lịch sử, theo đuổi chủ nghĩa phục thù, đại đa số ý kiến, dù đó là giữ tên nước hay đổi tên nước, khẳng định Điều 4 hay sửa Điều 4, giữ nguyên Điều 45 hay sửa thành Điều 70, đều cho thấy tấm lòng đối với vận mệnh đất nước, số phận của nhân dân và tương lai của dân tộc, mong muốn Việt Nam sớm có dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Sự quan tâm hưởng ứng của đồng bào ta cho thấy sức sống của một chân lý nước Việt Nam là của mọi người Việt Nam, mọi quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Do đó, đạo luật cơ bản của Việt Nam cũng không thể chỉ là tác phẩm của 3 triệu Đảng viên, của 10 triệu cán bộ công chức hay của gần 500 đại biểu Quốc hội mà phải của 90 triệu đồng bào thuộc tất cả các dân tộc, trong và ngoài nước. Chân lý này đã, đang và phải tiếp tục xuyên suốt quá trình sửa đổi Hiến pháp từ cách tổ chức thực hiện đến tinh thần và lời văn của Văn kiện này.

Về nội dung tôi xin góp một số ý kiến như sau:

Ý kiến chung, có một điều khoản quy định rõ: "Hiến pháp có hiệu lực ngay và đương nhiên kể từ khi ban bố không phụ thuộc vào việc ban hành các văn bản pháp luật hướng dẫn, thực hiện. Mỗi văn bản pháp luật trái hay vi phạm Hiến pháp vô hiệu từ đầu. Việc hướng dẫn, thực hiện hay hạn chế Hiến pháp phải phù hợp với Hiến pháp và chỉ bằng luật", như đề nghị của Chính phủ và của Mặt trận.

Về các điều khoản cụ thể:

Tôi băn khoăn khi thấy dự thảo chỉ dành 56 từ cho lịch sử hàng nghìn năm, còn dành 275 từ cho lịch sử từ năm 1930 đến nay. Liệu chúng ta có thiếu khiêm tốn không hay e ngại điều gì mà trong 56 từ ấy có 45 từ ca ngợi nhân dân, nhưng không có một lời nào về công lao dựng nước, giữ nước của các triều vua Việt Nam từ Vua Hùng đến Đinh, Lê, Lý, Trần, Nguyễn.

Về tên nước, tôi đồng ý với dự thảo và đề nghị không đổi tên nước nhưng với lý do khác với Ban soạn thảo. Nếu Việt Nam trở thành nước công nghiệp hóa vào năm 2020, là một nước có dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh thì tên Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ là niềm tự hào của mọi người Việt Nam hiện nay và mai sau. Không làm được như vậy thì đổi tên nước chỉ tạo sự phản cảm trong nhân dân và tốn kém cho xã hội như nhiều đại biểu đã nêu.

Tôi đồng ý với việc khẳng định trước hết nước ta là một nước dân chủ vì đó là nhu cầu và mục tiêu thường xuyên và cấp thiết của mọi quốc gia sau khi giành được độc lập. Dân chủ là một quá trình nỗ lực nhiều thập kỷ mà nước ta không phải là ngoại lệ, đó là chưa kể dân chủ là nguồn sức mạnh để giữ gìn độc lập, chủ quyền.

Với đề nghị sửa Điều 4 thành một điều chung cho Đảng chính trị, tôi cho rằng có những người qua đó muốn xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam, nhưng cũng có người chỉ muốn đề xuất đa Đảng lãnh đạo, gồm Đảng cộng sản, đang được áp dụng ở nhiều nước khác. Riêng tôi, tôi đồng ý giữ nguyên nhưng chỉ xin thêm một từ ở Điều 4 hiện nay, đó là: "Đảng, các tổ chức của Đảng và Đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật". Theo nguyên tắc Nhà nước pháp quyền, điều đó cũng có nghĩa phải có luật về sự lãnh đạo của

Đảng như đề nghị của một số vị cách mạng lão thành, cựu lãnh đạo Đảng, Nhà nước. Làm như vậy để khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách là một pháp nhân công quyền không đứng trên Hiến pháp hay đứng ngoài pháp luật. Đảng là một pháp nhân công quyền thì sự lãnh đạo của Đảng phải được điều chỉnh bằng luật, không thể chỉ bằng điều lệ hay Cương lĩnh của mình.

Những điều cụ thể: Điều 11, tôi đề nghị bỏ hai từ: "nghiêm trị" và thêm hai từ "nghiêm cấm" vào đầu câu của Khoản 2 để Điều 11 trở thành một quy định cấm như ở Điều 27, 31, 38, 41, 64. Như vậy, nếu có những hành vi, thỏa thuận vi phạm điều này thì tự nhiên vô hiệu ngay từ đầu, không ai được kiện ai ra tòa án trong nước hay quốc tế. Những điều cụ thể tôi xin góp như sau:

Điều 15, Khoản 1, dự thảo cũ thêm hai cụm từ: "quyền công dân, quyền con người được bảo vệ, bảo đảm", thể hiện sau hai thập kỷ đất nước ta đã phát triển nhiều so với năm 1992, thì dự thảo này lại cắt đi. Tôi đề nghị để lại như dự thảo cũ.

Điều 15, Khoản 2, tôi đồng ý, nhưng qua nghiên cứu thực tiễn quốc tế, tôi đề nghị chỉnh lại như sau: "Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế bằng luật ở mức độ và thời gian cần thiết trong trường hợp khẩn cấp".

Điều 23, Khoản 1, tôi hiểu Công ước Quốc tế và Hiến pháp nhiều nước cũng chỉ bảo vệ đời sống riêng tư, không bảo vệ bí mật cá nhân, bí mật gia đình. Nếu mở rộng như thế này thì sẽ không thi hành được Luật phòng, chống tham nhũng, Luật chống rửa tiền hay quy định về kê khai tài sản. Ngay cả bí mật đời tư, càng là người chức vụ cao trong chính quyền hay người của công chúng thì phạm vi bảo vệ càng thu hẹp.

Điều 26, tôi đề nghị ghi đúng và đủ như trong các Công ước Quốc tế thể hiện địa vị pháp lý của các quyền này: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, quyền tiếp cận thông tin, tự do hội họp, tự do lập hội, tự do biểu tình", không cần thêm cái đuôi: "theo quy định của pháp luật" và lý do tôi đã trình bày ở Điều 15, Khoản 2. Nói chung tất cả những quyền hiến định này đều phải được thể hiện hay hạn chế hay thực hiện bằng luật chứ không thể bằng nghị định, thông tư, tức là phải có luật trước, sau đó đến nghị định và thông tư.

Điều 30, tôi đề nghị sửa lại: công dân có quyền được trưng cầu ý kiến về những vấn đề liên quan đến chủ quyền đất nước và vận mệnh quốc gia.

Điều 32, Khoản 1 giữ nguyên như Hiến pháp 1992: "Không ai bị coi là có tội và chịu hình phạt khi chưa có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực của pháp luật".

Điều 32, Khoản 4: "Người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam, bị điều tra truy tố, xét xử thi hành án có quyền có luật sư hoặc được trợ giúp pháp lý". Bởi vì nếu chúng ta chỉ ghi được trợ giúp pháp lý thì nó chỉ rơi vào phạm trù được trợ giúp pháp lý miễn phí và không có bao hàm quyền có luật sư.

Điều 54, đề nghị phương án 3. Bởi vì việc quy định thành phần kinh tế Nhà nước là chủ đạo thì không hề tạo ra hay phản ánh tính chất xã hội chủ nghĩa như chúng ta đã thấy trong mấy chục năm qua. Trái lại với nền kinh tế có cạnh tranh lành mạnh, có phân phối nguồn lực hợp lý, có hiệu quả cao thì Nhà nước và xã hội

có điều kiện thực hiện chính sách xã hội chủ nghĩa và giáo dục, y tế, an sinh xã hội, hỗ trợ người nghèo, diện chính sách, doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Điều 58, Khoản 3, Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng. Tôi nghĩ như thế là không hợp lý vì có những người họ đang không sử dụng nhưng họ có quyền thừa kế, họ đang có quyền sử dụng hợp pháp, tôi đề nghị thêm vào là: đang có quyền sử dụng hợp pháp. Tôi đề nghị không thêm vào cụm từ "các dự án phát triển kinh tế, xã hội". Bởi vì nếu các dự án ấy vì lợi ích quốc gia công cộng thì đã được nêu rồi. Còn nếu vì lợi ích tư nhân thì Nhà nước sẽ không thu hồi đất.

Điều 70, về lực lượng vũ trang. Lực lượng vũ trang do Đảng thành lập và lãnh đạo nhưng do nhân dân nuôi dưỡng bằng tiền thuế và tài nguyên đất nước. Hàng triệu con em mọi tầng lớp đã chiến đấu, hy sinh, đang tiếp tục cầm súng bảo vệ tổ quốc ở mọi miền đất nước, dù nhiều người mà cha mẹ và chính họ không phải là Đảng viên. Rõ ràng lực lượng vũ trang của chúng ta là của nhân dân, định chế trung thành chỉ nên gắn với tổ quốc và nhân dân, phù hợp với bản chất quân đội ta là quân đội nhân dân, đó chính là nguồn sức mạnh vô tận của lực lượng vũ trang nhân dân suốt từ năm 1941 đến nay. Với Điều 4, lực lượng vũ trang đã đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng. Tôi cho rằng nhận thức này phù hợp với tư tưởng Hồ Chí Minh về lực lượng vũ trang, do đó nên giữ nguyên Điều 45 của Hiến pháp 1992.

Điều 78 và 79 dù đánh giá cao sự hoạt động của hiệu quả của Chủ tịch, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Ủy ban và đại biểu chuyên trách, tôi chia sẻ sự e ngại của một đại biểu về việc không khéo sẽ có một cơ quan cấp trên hay một Quốc hội thu nhỏ bên trong Quốc hội. Theo tôi, quyền lực của nhân dân trao cho Quốc hội là toàn thể, không chia cắt và không ủy quyền thường xuyên. Giữa các kỳ họp Quốc hội không họp toàn thể nhưng vẫn tồn tại và làm việc thông qua các Ủy ban và từng đại biểu. Do đó, cần thiết kế Hiến pháp sao cho tránh giao cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội quá nhiều quyền, vì có thể dẫn đến sự chia cắt quyền lực của Quốc hội.

Tôi đồng ý áp dụng án lệ vì đó không phải chỉ là nguyên tắc tố tụng của riêng các quốc gia thông luật như một số người hiểu lầm.

Về Hội đồng Hiến pháp, nếu chỉ có quyền giám sát và kiến nghị thì không cần thiết, tôi đề nghị nên có nhưng phải tăng thêm quyền lực cho cơ quan này.

Cuối cùng, tôi đề nghị nếu thấy cần phải có thêm thời gian, vì còn quá nhiều vấn đề chưa thật sự nghiên cứu kỹ và chưa có sự nhất trí, đồng thuận cao thì chưa nên thông qua Hiến pháp sửa đổi tại kỳ họp thứ sáu, mà nên để sang kỳ họp tới năm 2014, việc hệ trọng không nên quá gấp gáp. Xin cảm ơn Quốc hội.

Ngô Văn Minh - Quảng Nam

Kính thưa Quốc hội,

Với bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp trên tinh thần tiếp thu ý kiến nhân dân và qua nghe ý kiến các đại biểu Quốc hội thảo luận từ hôm qua đến nay, là một trong những người được phát biểu sau cùng trong đợt thảo luận này, tôi xin phép nói

ngắn và tập trung vào những điều khoản đại biểu Quốc hội phát biểu chưa nhiều lắm và có vài ý mới.

Điều 4 chúng ta không bàn cãi nhiều nữa, tôi tán thành như vậy, đây là sự tôn vinh của nhân dân, khẳng định sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, trong tiếp thu, giải trình trước nhân dân, tôi thấy giải trình có một ý là các tổ chức Đảng và đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, đó là căn cứ bảo đảm để thể hiện cơ chế nhân dân giám sát Đảng, tôi nghĩ như thế chưa thỏa đáng. Đúng ra, xin báo cáo toàn thể nhân dân rằng, trong Hiến pháp hiện hành cũng như trong dự thảo Hiến pháp này có rất nhiều điều, khoản thể hiện quyền lực của nhân dân, quyền lực nhà nước thuộc về nhân mà ở đó thông qua Quốc hội, nhân dân có quyền giám sát tất cả các tổ chức, cơ quan, cá nhân trên đất nước này, trong đó tất nhiên có tổ chức Đảng và đảng viên. Ví dụ Khoản 3, Điều 85 có ghi: "đại biểu Quốc hội có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm trả lời những vấn đề mà đại biểu Quốc hội yêu cầu". Đây là một căn cứ hết sức quan trọng để nhân dân thực hiện quyền giám sát của mình đối với mọi tổ chức, cơ quan và người đứng đầu của những cơ quan, tổ chức, tất nhiên có tổ chức Đảng. Tôi thấy như thế là thỏa đáng và đầy đủ hơn.

Vấn đề thứ hai, để thể hiện chính kiến của mình về quy định các thành phần kinh tế ở Điều 54, tôi đề nghị chọn phương án 2, theo lý lẽ mà các đại biểu Quốc hội đã phân tích. Tôi chỉ xin nói thêm, đây là một quy định xuyên suốt, thể hiện bản chất của chế độ nhà nước ta. Bản chất chính trị, chế độ chính trị đã được xác định rồi, nên chế độ kinh tế phải gắn liền với bản chất của chế độ nhà nước ta. Do đó tôi đề nghị chọn phương án 2, nhưng có sửa đổi, bổ sung như sau:

Phương án 2: Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế (đề nghị giữ cụm từ ở Điều 19 hiện hành) "được củng cố và phát triển trong các ngành, lĩnh vực then chốt, giữ vai trò chủ đạo cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân". Thể hiện rõ bản chất của chế độ ta là như vậy. Không nói chung chung và không nói quá dài, rõ như ở phương án 1 thì tốt, nhưng nói như ở phương án 3 là quá ngắn và không rõ. Tôi đề nghị chọn phương án 2 có bổ sung như trên để bảo đảm tính nhất quán về mặt bản chất giữa chế độ chính trị và kinh tế.

Vấn đề thứ ba về quy định thu hồi đất. Vấn đề thu hồi đất trong dự thảo Hiến pháp lần này chúng ta có bổ sung một nguyên tắc hiến định là: “Các trường hợp thu hồi đất do luật định. Việc thu hồi đất phải có bồi thường công khai, minh bạch, công bằng và do luật định”. Tôi nghĩ ghi nhận nguyên tắc này trong Hiến pháp là bước tiến hết sức quan trọng nên tôi ủng hộ quy định này. Hiện nay ý kiến nhân dân cũng như đại biểu Quốc hội chúng ta băn khoăn về thu hồi đất vì lý do quốc phòng, an ninh, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng và để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Nhân dân hay đại biểu chúng ta quan tâm và cho rằng thu hồi đất vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng thì đã bai gồm cả các dự án kinh

tế - xã hội trong đấy rồi, việc gì phải quy định thêm việc thu hồi đất đối với những dự án phát triển kinh tế - xã hội; thời gian vừa qua chính quy định này, do tổ chức thực hiện không đúng dẫn đến nhiều sai phạm, nhân dân không đồng tình, do đó đề nghị xem lại quy định thu hồi đất trong các trường hợp để thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Người dân rất băn khoăn và đại biểu chúng ta chưa yên tâm là có lý do của nó!

Trong sửa đổi lần mới nhất này, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung các nguyên tắc về thu hồi đất vào Khoản 3 Điều 58. Tôi nghĩ là thỏa đáng ở mấy chỗ sau đây: Hiện nay trong Luật đất đai sửa đổi sắp trình Quốc hội đã phân biệt rất rõ quy định này. Dự thảo sửa đổi Hiến pháp và Luật đất đai (sửa đổi) lần này bám rất kỹ với nhau, có mối quan hệ tương tác và mai mốt đây chúng ta sẽ thảo luận kỹ những vấn đề liên quan đến quy định này. Theo dự thảo Luật đất đai (sửa đổi) mà chúng tôi đang tiếp cận được thì tại Điều 60, 61, 62 đã có sự phân biệt rất rõ trường hợp nào thu hồi đất vì lý do quốc phòng an ninh ở Điều 60; trường hợp nào thu hồi đất do lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, trường hợp nào thu hồi đất để thực hiện các dự án kinh tế - xã hội.

Đối với lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng ở Điều 61 thì có 9 trường hợp quy định rất rõ và đối với thu hồi đất vì dự án phát triển kinh tế xã hội có 4 trường hợp. Cụ thể, (nói gọn) là: Một là đối với những dự án do Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư theo Nghị quyết 49.

Thứ hai, những dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền được luật định.

Thứ ba, do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã thông qua.

Thứ tư, những dự án thăm dò, khai thác khoáng sản do cấp có thẩm quyền quyết định.

Tôi thấy rất yên tâm vấn đề này do đó tôi tán thành. Tuy nhiên ở cuối Khoản 2, Điều 58 tôi đề nghị cần phải bổ sung để khỏi tranh cãi về quyền sử dụng đất là quyền tài sản, quyền tài sản là không được thu hồi, không bị quốc hữu hóa nên phải trưng mua. Tôi đề nghị nói rõ trong đoạn cuối Khoản 2 “Quyền sử dụng đất là quyền tài sản ĐẶC THÙ được pháp luật bảo hộ”. Thêm vào 2 chữ "đặc thù" để khỏi có sự tranh luận với lý do đã là quyền tài sản thì giống như quyền tài sản khác, khắc phục việc chỉ nói chung chung đất đai là hàng hóa đặc biệt, tài sản đặc biệt, không rõ. Tôi đề nghị như thế.

Vấn đề thứ tư, về Chương Bảo vệ Tổ quốc. Tôi rất đồng tình với các ý kiến phát biểu trước. Là một trong những người phát biểu đầu tiên lúc sơ thảo tôi đã đề nghị bỏ 2 chữ "từng bước" trong Điều 71 và 72 khi nói về xây dựng Quân đội và Công an nhân dân chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Tôi đề nghị bỏ "từng bước" để cho đúng với sức sống của Hiến pháp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Thứ năm, về vị trí, chức năng của Quốc hội. Tôi đề nghị giữ từ "duy nhất" mới đúng. Theo giải trình của Ủy ban Dự thảo thì quy trình làm luật, làm Hiến pháp có nhiều chủ thể tham gia. Tôi nghĩ lý giải đó chưa thật sự thuyết phục, bởi vì các chủ thể khác tham gia vào nhưng không có quyền quyết định. Hơn nữa ngay

tại dự thảo Hiến pháp lần này khi điều khoản thi hành cũng quy định việc trưng cầu ý dân do Quốc hội quyết định. Chứ không phải chúng ta ghi ở đó là nhân dân phúc quyết Hiến pháp, hay là Hiến pháp phải được trưng cầu ý dân. Tôi đề nghị giữ từ "duy nhất", "Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến và lập pháp" như Hiến pháp hiện hành mới đúng.

Huỳnh Văn Tí - Bình Thuận

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin tham gia ý kiến về 3 vấn đề:

Một, một vế về chính quyền địa phương,

Hai là về việc thành lập Hội đồng Hiến pháp

Ba là về việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia.

Thứ nhất về tổ chức Hội đồng nhân dân. Quá trình hoạt động của Hội đồng nhân dân, theo luật định là cơ quan đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân, là cơ quan trực tiếp quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương, tôi có ba vấn đề sau đây: Một là: Có Hội đồng nhân dân, cấp Ủy và Ủy ban có thêm được một kênh thông tin rất quan trọng để qua đó hiểu rõ hơn, nắm bắt đầy đủ, kịp thời, đa chiều, đa dạng hơn những nguyện vọng, những ý kiến, những kiến nghị của cử tri, của nhân dân để từ đó đề ra những chính sách, giải pháp cụ thể phù hợp, đúng đắn. Đồng thời thông qua hoạt động của Hội đồng nhân dân, giúp cho cấp Ủy và chính quyền cùng cấp có thêm một kênh để kiểm tra lại các chính sách, các giải pháp của mình đề ra đúng không và đi vào thực tiễn cuộc sống đến đâu rồi.

Thứ hai, đối với cấp Ủy, nếu như phát huy đúng mức vai trò của thường trực của Hội đồng nhân dân và các Ban của Hội đồng nhân dân thì cấp Ủy có thêm một kênh phản biện đối với những vấn đề quan trọng mà Ủy ban xin ý kiến của cấp Ủy, để cấp Ủy quyết chặt tay hơn.

Thứ ba, đối với Ủy ban nhân dân, quá trình hoạt động của mình, có một cơ quan thường xuyên giám sát để phát hiện, cảnh báo những lệnh lạc có thể xảy ra, từ đó giúp cho Ủy ban có thể hạn chế được những khuyết điểm sai sót.

Rõ ràng như thế, sự tồn tại của Hội đồng nhân dân là rất quan trọng. Đó chính là một trong những cầu nối quan trọng giữa Đảng, chính quyền với người dân và ngược lại, và đó cũng là một trong những chỗ dựa quan trọng của cấp Ủy và chính quyền ở địa phương. Tuy nhiên cũng phải thừa nhận, trong thực tế hoạt động của Hội đồng nhân dân, càng đi xuống dưới thì khó càng nhiều và thậm chí là hình thức ở không ít nơi. Vấn đề đặt ra là phải tìm hiểu vì sao có tình trạng này. Theo tôi có hai vấn đề lớn cần phải suy nghĩ: Một là vấn đề về đại biểu, thứ nhất là chất lượng đại biểu thế nào, thứ hai là việc tổ chức bồi dưỡng và kỹ năng phương pháp hoạt động của đại biểu như thế nào. Ở đây cơ sở đại biểu Hội đồng nhân dân có khi là một chị tiểu thương, có khi là một anh thợ mộc, có khi là một anh thợ nề, v.v.. phải bồi dưỡng rất kỹ về kỹ năng, phương pháp và phải tạo mọi điều kiện thuận lợi để cho đại biểu hoạt động, cái này tôi cũng xin nói thật là càng xuống dưới, vế thứ hai này càng eo hẹp dần, khó khăn nhiều hơn; vấn đề thứ hai đặt ra ở

đây là luật giao cho Hội đồng nhân dân những nhiệm vụ lớn, nặng và, nhiều. Ví dụ Hội đồng nhân dân cấp xã phường thôi, 28 nhiệm vụ, trong đó có những nhiệm vụ tôi nghĩ là quá nặng mà đó chỉ là một cấp thực hiện thôi, ví dụ như thế này: Giao cho Hội đồng nhân dân phường có nhiệm vụ quyết định biện pháp thực hiện nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, làm sao làm nổi? Hay nói là Hội đồng nhân dân cấp xã có quyết định biện pháp bảo vệ tính mạng, tự do, danh dự, nhân phẩm, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của công dân, không nổi! Cho nên chúng ta giao cho Hội đồng nhân dân nhiều việc quá và những việc đó nó nặng nề, vượt quá khả năng của một cấp thực hiện. Cho nên theo tôi để Hội đồng nhân dân hoạt động đúng thực chất thì chúng ta phải sửa từ những vấn đề này là gốc căn cơ.

Hiện nay chúng ta đang thực hiện thí điểm ở 10 tỉnh, tôi đề nghị chúng ta nên sớm tiến hành tổng kết lại, đánh giá, phân tích một cách thấu đáo về mô hình và phương thức của hội đồng để chúng ta đưa ra những quyết định, những chủ trương đúng đắn, phù hợp với thực tiễn. Tôi đề nghị nên tổng kết trước khi thông qua Hiến pháp để kỳ thảo luận Hiến pháp tới chúng ta khẳng định trong Hiến pháp về vấn đề này cho rõ, không để một câu mở như dự thảo.

Mặt khác, như chúng ta biết dân chủ là vấn đề luôn luôn được Đảng và nhà nước ta đặc biệt quan tâm, Đảng và nhà nước đang khuyến khích ngày càng mở ra nhiều cơ chế, nhiều thiết chế để thông qua đó mà nhân dân thực hiện quyền dân chủ trực tiếp hoặc gián tiếp của họ. Cho nên vấn đề bỏ Hội đồng nhân dân một cấp nào đó, tôi nghĩ đây là vấn đề rất hệ trọng, chúng ta cần phải cân nhắc kỹ lưỡng. Theo tôi nơi nào có Uỷ ban nhân dân là nơi đó có Hội đồng nhân dân.

Vấn đề thứ hai về lập Hội đồng Hiến pháp. Đọc Báo cáo của Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, tôi thấy có một câu "cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiện hành cơ bản phù hợp với tính chất và đặc điểm của mô hình tổ chức bộ máy của nhà nước ta nhưng thực tiễn thời gian qua cho thấy cơ chế này chưa thực sự hiệu quả nên cần tiếp tục hoàn thiện". Tôi xin đề nghị, chúng ta cần có một sự tổng kết, đánh giá một cách nghiêm túc và rõ ràng hơn về vấn đề này, xem hiệu quả chưa thực sự tới đâu? ở lĩnh vực nào? ở chỗ nào? khâu nào? ở cơ quan nào? nguyên nhân của nó là gì? nó là do trách nhiệm hay do cơ chế, hay do mô hình không phù hợp? để từ đó Quốc hội đủ thông tin và quyết định chọn phương án 1 hay phương án 2.

Vấn đề cuối cùng là lập Hội đồng bầu cử quốc gia. Trong Báo cáo của Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp có đánh giá, có nêu ra, lý lẽ để lập uỷ ban này là "việc thành lập Hội đồng bầu cử quốc gia thực chất là hiến định vai trò địa vị pháp lý Hội đồng bầu cử Trung ương hiện đang được quy định trong Luật bầu cử nhằm phát huy dân chủ, bảo đảm được tính khách quan trong công tác tổ chức bầu cử nước ta". Tôi suy nghĩ, nêu lý do này để tiến tới lập Hội đồng bầu cử quốc gia là không thuyết phục. Nói như thế này vô hình chung chúng ta thấy việc bầu cử của chúng ta vừa qua có việc gì nó không nó chủ, không khách quan chăng? Nhưng trên thực tế thì hoàn toàn ngược lại. Chúng ta đã có 13 cuộc bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp thì rất nhiều cuộc. Tất cả các cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân vừa qua trên thực tế cho thấy dân chủ được đảm bảo và phát huy rất tốt, bảo đảm khách quan rất tốt thì có lý do gì chúng ta lại nêu lý do đó để tiến

tới chúng ta lập Hội đồng bầu cử quốc gia? Đó là chưa nói đến qua tập hợp ý kiến của cử tri, của nhân dân, của cán bộ Đảng viên không biết tổ chức này hoạt động thường xuyên hay không thường xuyên, tổ chức bộ máy như thế nào? Còn nhiều vấn đề đặt ra khác.

Tôi suy nghĩ, việc bầu cử của chúng ta hiện nay là rất tốt, theo cách như hiện nay là rất tốt, có gì chúng ta bổ sung thêm cho đảm bảo kết quả tốt hơn nữa. Hiện nay tôi thấy như thế là được rồi. Theo tôi không cần phải lập Hội đồng bầu cử quốc gia. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Đức Hiền - Trưởng ban dân nguyện

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết, tôi biểu thị sự đồng tình và nhất trí cao với bản dự thảo Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi năm 2013) mà Ủy ban sửa đổi Hiến pháp đã trình Quốc hội. Chúng tôi nhận thấy rằng trong thời gian chỉ chưa đầy 5 tháng kể từ sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết 38 vào kỳ họp thứ 4 cuối năm 2012 đến trước kỳ họp thứ năm, trên đất nước ta đã diễn ra một sự kiện chính trị sâu rộng góp ý kiến vào dự thảo Hiến pháp.

Tôi nghĩ rằng với 26 triệu lượt ý kiến đóng góp thể hiện tâm huyết và tinh thần trách nhiệm cao của nhân dân ta đối với việc hoàn thiện dự thảo Hiến pháp, đạo luật cơ bản của nước nhà. Chúng tôi nhận thấy rằng, Ủy ban sửa đổi Hiến pháp và Ban biên tập dự thảo Hiến pháp đã làm việc rất công phu, tích cực với tinh thần trách nhiệm cao để tập hợp, tổng hợp các ý kiến đóng góp, phân loại, tiếp thu, giải trình thấu đáo với Quốc hội. Bên cạnh đó, có nhiều tài liệu liên quan đến Hiến pháp, kể cả trong nước cũng như ngoài nước gửi đại biểu để có điều kiện nghiên cứu, đóng góp vào dự thảo Hiến pháp. Tôi xin đóng thêm một số ý kiến cụ thể:

Thứ nhất, về Lời nói đầu, tôi tán thành nhiều ý kiến của đại biểu Quốc hội đã đóng góp, cả trong thảo luận tổ cũng như thảo luận ở Hội trường. Tôi cho rằng Lời nói đầu đã được thể hiện ngắn gọn hơn, súc tích hơn, đã nêu đầy đủ các sự kiện cũng như tránh trùng lắp. Để có thể rút ngắn lời nói đầu, tôi xin phép được thể hiện lại như sau: Lời nói đầu: Kể từ các vua Hùng dựng nước, trải qua hàng ngàn năm lịch sử, nhân dân Việt Nam lao động cần cù, sáng tạo, đấu tranh anh dũng để dựng nước và giữ nước đã hun đúc lên truyền thống yêu nước, đoàn kết nhân nghĩa, kiên cường, bất khuất và xây dựng nên nền văn hiến Việt Nam.

Từ năm 1930 dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và rèn luyện, nhân dân Việt Nam đã tiến hành cuộc đấu tranh lâu dài, gian khổ, hy sinh dành độc lập dân tộc, dân chủ. Cách mạng tháng Tám thành công. Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời. Bằng ý chí tự lực, tự cường, với sự giúp đỡ quý báu của bạn bè và nhân dân thế giới, nhân dân Việt Nam đã kháng chiến kiến quốc làm nên chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ và Đại thắng mùa xuân năm 1975, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, cả nước cùng đi lên

chủ nghĩa xã hội, đẩy mạnh công cuộc đổi mới và làm nghĩa vụ quốc tế, đạt được nhiều thành tựu quan trọng có ý nghĩa lịch sử.

Tiếp tục khẳng định, kế thừa và phát triển tư tưởng của Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp năm 1959, Hiến pháp năm 1980, Hiến pháp năm 1992, Hiến pháp này thể chế hóa Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội trong giai đoạn cách mạng mới.

Toàn thể nhân dân Việt Nam quyết tâm xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Như vậy, trong bản dự thảo có 397 từ và trong thể hiện lại của chúng tôi chưa đến 300 từ, như vậy tiết kiệm khoảng 100 từ.

Thứ hai, tại Điều 1, Chương I về Chế độ chính trị, tôi đề nghị bổ sung thêm cụm từ "quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam", đã được quy định tại Khoản 1, Điều 5 lên Điều 1. Cụ thể là "Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam; là một nước dân chủ, độc lập, có chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bao gồm đất liền, vùng biển, hải đảo và vùng trời". Sở dĩ tôi đề nghị đưa ý này lên Điều 1 là để khẳng định ngay từ đầu trong bản Hiến pháp một thực tế khách quan là: Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc, các dân tộc anh em gắn bó ruột thịt với nhau trên một lãnh thổ chung và trải qua lịch sử lâu đời, cùng lao động đấu tranh để dựng nước và giữ nước. Đại đoàn kết toàn dân tộc chỉ được củng cố và phát huy mạnh mẽ khi các nhân tố cấu thành cộng đồng dân tộc ý thức lợi ích chung của đất nước và đều hướng vào lợi ích chung.

Thứ ba, tại Điều 13, quy định về Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, ngày Quốc khánh và Thủ đô, tại Khoản 3, tôi đề nghị xem xét bỏ cụm từ "nhạc và lời", thêm từ "hát" sau chữ "bài" thành "bài hát" và thể hiện lại là: "Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là bài hát Tiến quân ca". Như vậy, Hiến pháp khẳng định quốc ca là bài hát Tiến quân ca. Trong các sự kiện và chào cờ thì mỗi người đều hát bài Tiến quân ca. Trong trường hợp đón khách quốc tế thì chúng ta cử quốc thiều.

Tại Khoản 4 về ngày Quốc khánh, tôi đề nghị nghiên cứu thể hiện lại cho thống nhất với các Khoản 1, 2, 3, cụ thể là, đưa cụm từ "ngày Quốc khánh" lên trước và bổ sung thêm sau ngày Quốc khánh cụm từ "nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam", theo đó, khoản này được viết như sau: "Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là ngày 02 tháng 09 - ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập năm 1945". Như vậy xuyên suốt thể hiện và thống nhất về kỹ thuật lập hiến từ Khoản 1 đến Khoản 5 của điều này là Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại Điều 19, quy định về người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tôi đề nghị tại Khoản 2 nên bổ sung thêm chính sách của Nhà nước về khuyến khích, tạo điều

kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài đầu tư về nước phát triển kinh tế nhằm thu hút mạnh nguồn lực đầu tư của người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Việc bổ sung nội dung này về Hiến pháp cũng tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài yên tâm đầu tư về phát triển kinh tế-xã hội trong nước, theo đó khoản này xin được thể hiện như sau: "Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện để người Việt Nam định cư ở nước ngoài, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam, đầu tư về nước phát triển kinh tế, giữ quan hệ gắn bó với gia đình, quê hương, góp phần xây dựng quê hương đất nước".

Tại Điều 31, Khoản 2, xin đề nghị bổ sung thêm quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải tiếp công dân là công tác quan trọng trong các hoạt động của Đảng và Nhà nước và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của nước ta. Khoản này được viết lại là: "Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền phải tiếp công dân, tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo..."

Tại Điều 94, quy định về Hội đồng quốc phòng, an ninh, tôi đề nghị có thể tách điều này thành chế định riêng trong Hiến pháp và nhập vào chương Hội đồng Hiến pháp, Hội đồng bầu cử quốc gia, Hội đồng quốc phòng, an ninh và kiểm toán Nhà nước và có một điều quy định về Hội đồng Quốc phòng - anh ninh. Đưa Điều 94 xuống chương này. Xin cảm ơn Quốc hội.

Đỗ Văn Đương - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Quốc hội,

Nhà nước ta là Nhà nước tập quyền, không phân chia quyền nên việc phân công thực hiện quyền lực Nhà nước giữa các cơ quan chỉ là tương đối. Vì vậy, tôi xin được bàn thêm về chế định Quốc hội thực hiện quyền lập pháp, Chính phủ thực hiện quyền hành pháp và Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp trong dự thảo, cụ thể như sau: Hiến pháp 1992 quy định Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp, đúng là chưa hợp lý. Bởi các cơ quan Nhà nước khác cũng lập pháp như Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành pháp lệnh, Chính phủ, các bộ, ngành cũng ban hành các văn bản quy phạm pháp luật như nghị định, thông tư.

Điều 74 dự thảo sửa đổi, Quốc hội thực hiện quyền lập pháp để khắc phục điều này. Tôi tán thành, nhưng cần làm rõ hơn, tính chất cấp độ thực hiện quyền lập pháp này đến đâu. Vì là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất, chỉ có Quốc hội mới có quyền ban hành các bộ luật, các đạo luật. Các văn bản này có giá trị pháp lý cao nhất sau Hiến pháp. Mọi văn bản dưới luật do các chủ thể khác ban hành đều phải phù hợp và có giá trị thấp hơn, trái luật phải hủy bỏ. Vậy nên Quốc hội phải nắm lấy quyền lập pháp cao nhất, ban hành luật lấp đầy, điều chỉnh những khoảng trống quan trọng cuộc sống để kiểm soát việc hành pháp trong vòng trật tự.

Quốc hội đừng ban hành luật khung, luật ống để nghị định, thông tư mới có giá trị thi hành tác động trực tiếp vào cuộc sống người dân dễ gây ai oán. Luật đất đai tới đây phải chi tiết, minh bạch, công bằng về thu hồi, bồi thường, tái định cư để xóa bỏ cơ hội tham nhũng, người dân đỡ thiệt thòi, ắt sẽ giảm khiếu kiện.

Như vậy, tôi đề nghị cần Hiến định rõ hơn địa vị pháp lý và cũng thể hiện trách nhiệm cao cả Quốc hội với tư cách là cơ quan thực hiện quyền lập pháp cao nhất, tức là thêm hai chữ "cao nhất" vào so với dự thảo.

Thứ hai, Điều 99 dự thảo bổ sung: Chính phủ thực hiện quyền hành pháp nhưng cũng chưa rõ phạm vi, tính chất hành pháp của Chính phủ. Bởi các cơ quan nhà nước khác cũng thực hiện quyền hành pháp trong phạm vi quản lý của mình. Chính phủ cũng là cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất chịu trách nhiệm quản lý điều hành toàn bộ nền kinh tế, xã hội thì Chính phủ phải nắm lấy quyền hành pháp cao nhất. Phải kiểm soát việc hành pháp của các cơ quan Nhà nước khác, các chính sách quan trọng của đời sống kinh tế tác động đến quyền lợi mọi người dân thì Chính phủ phải trực tiếp xem xét quyết định. Không nên để các bộ, ngành tự quyết định như việc điều tiết giá cả những mặt hàng thiết yếu của cuộc sống. Không để Chính phủ con nằm trong Chính phủ to điều hành những vấn đề hệ trọng của đất nước và cũng là để đảm bảo xây dựng nền hành chính quốc gia thống nhất thông suốt, vững mạnh hiệu quả. Tôi cũng đề nghị cần Hiến định rõ hơn địa vị pháp lý, nâng cao trách nhiệm của Chính phủ với tư cách là cơ quan thực hiện quyền hành pháp cao nhất, cũng thêm hai chữ "cao nhất" vào.

Thứ ba, Hiến pháp năm 1992 không chế định tòa án thực hiện quyền tư pháp nay Điều 107 dự thảo bổ sung tòa án thực hiện quyền tư pháp là hệ trọng, phức tạp cần được xem xét.

Thứ nhất, đến nay hiểu thế nào cho đúng về tư pháp không phải đơn giản, tư pháp ở nước ta theo cách hiểu truyền thống không chỉ có xét xử mà còn là điều tra, công tố, thi hành án. Nếu chỉ có tòa án thực hiện quyền tư pháp, tức sẽ mâu thuẫn với chế định Viện kiểm sát, có quyền phê chuẩn, quyết định việc bắt giam người.

Sự phân công thực hiện quyền lực Nhà nước ta giữa các cơ quan chỉ là tương đối thì không nên ấn định cứng rằng chỉ có tòa án mới thực hiện quyền tư pháp, Nghị quyết 49 của Đảng ta về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 cũng ghi rõ tòa án là trung tâm của các cơ quan tư pháp, còn hoạt động xét xử là hoạt động trọng tâm của các hoạt động tư pháp.

Thứ hai, hơn 10 năm qua chúng ta đã bỏ thủ tục sơ thẩm, đồng thời chung thẩm tại Tòa án nhân dân tối cao, bản án quyết định của các tòa chuyên trách, các tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao cũng nhân danh Tòa án nhân dân tối cao nhưng vẫn có thể bị hủy bởi quyết định của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy Luật tổ chức tòa án hiện hành rất hợp lý khi cho rằng Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao mới là cơ quan xét xử cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về mặt thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm. Quyết định của Hội đồng thẩm phán Tòa án tối cao có hiệu lực cao nhất, cuối cùng mặc dù có thể phải xem xét lại, nhưng rồi vẫn do chính hội đồng này quyết định. Do vậy, theo tôi Tòa án nhân dân tối cao không phải là cơ quan xét xử cao nhất, chỗ này đề nghị Ban soạn thảo xem lại.

Với hai lý do cơ bản trên, tôi đề nghị hiến định địa vị pháp lý của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao vào Hiến pháp, chính hội đồng này là cơ quan xét xử cao nhất mới thực hiện quyền tư pháp cao nhất, các quyết định giám đốc

thẩm của hội đồng này phải là mẫu mực của công lý, làm khuôn mẫu cho các tòa án cấp dưới.

Thứ ba, với cách đặt vấn đề như vậy, tôi cho rằng vừa thể hiện được quyền lực nhà nước ta là thống nhất, vừa có sự phân công phối hợp và làm rõ hơn cơ chế kiểm soát giữa các cơ quan trong việc lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Cuối cùng, địa vị pháp lý của Viện kiểm sát như thế nào, vì sao có tên trong Hiến pháp suốt từ năm 1960 đến nay nhưng thực hiện quyền gì, vị trí ở đâu trong bộ máy nhà nước như nhiều đại biểu đã nói trước tôi là chưa rõ. Tôi xin thưa rằng ra đời trong nhà nước tập quyền khác với nhà nước phân quyền có đối trọng nhau giữa các cơ quan trong bộ máy nhà nước, chế định Viện kiểm sát có vị trí độc lập vì Viện kiểm sát không có quyền tài phán, bổn phận duy nhất của Viện kiểm sát như Lê-nin nói là "đưa vụ án ra tòa, trông nom việc thi hành pháp luật, để pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất", Hiến pháp từ trước tới giờ đều ghi câu như vậy, bảo đảm cho quyền lực tập trung của Trung ương không bị phân tán, bảo đảm tính tập quyền của nhà nước xã hội chủ nghĩa. Tên gọi Viện kiểm sát gắn liền với chức năng kiểm sát, vì có chức năng này mà Viện kiểm sát mới có tên trong Hiến pháp, được tổ chức theo ngành dọc, không song trùng trực thuộc. Viện trưởng viện Kiểm sát tối cao do Quốc hội bầu, khác hoàn toàn với Viện công tố nằm trong hành pháp và không có tên trong Hiến pháp như ở các nước phân quyền. Như vậy theo tôi cần xác định Viện kiểm sát như là một thiết chế độc lập để kiểm sát việc thực thi Hiến pháp và pháp luật, ngăn ngừa hành vi tội phạm và vi phạm pháp luật trong các cơ quan Nhà nước như 42 năm trước đây là có hiệu quả.

Với lý do cơ bản đó, tôi đề nghị đưa chế định Viện kiểm sát sang chương các thiết chế độc lập, ngoài chức năng công tố, kiểm sát hoạt động tư pháp, còn có nhiệm vụ kiểm sát việc xử lý vi phạm hành chính, kiểm sát văn bản pháp quy và với việc đó thì sẽ giúp làm tốt công tác kiểm sát văn bản, xử lý hàng triệu vi phạm hành chính hàng năm và nếu có cơ quan điều tra trong ngành kiểm sát nhân dân thì giống như một số nước khác trên thế giới là ở Viện kiểm sát thì hoạt động rất hiệu quả, đáp ứng lòng mong đợi của Đảng và Nhà nước. Xin cám ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Phúc - Hà Tĩnh

Kính thưa Quốc hội,

Tôi được phát biểu cuối cùng, lời hay ý đẹp thì các đại biểu Quốc hội khác đã phát biểu rồi, tôi chỉ có một số ý kiến, mong các đại biểu Quốc hội chia sẻ cùng với tôi.

Thứ nhất, về công tác tổ chức lấy ý kiến, tiếp thu ý kiến của nhân dân. Mặc dù còn có những hạn chế, nhưng có thể khẳng định việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp đến nay về cơ bản đạt yêu cầu. So với các đợt lấy ý kiến những năm 1980 và 1992 thì lần này được tổ chức sâu rộng hơn rất nhiều, nhưng có lẽ điều cần phải nhấn mạnh là bên cạnh số lượng rất nhiều ý kiến tham gia là chất lượng rất cao và tính phong phú đa dạng của các loại ý kiến mà nhân dân đã tâm huyết gửi đến Quốc hội. Điều đáng nói nữa là việc tham gia ý kiến cho thấy nhận thức, tư duy về Hiến pháp và về chủ nghĩa hợp hiến của cán

bộ, chuyên gia và người dân, nhìn chung đã phát triển ở một trình độ cao. Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã cố gắng tiếp thu, giải trình nhiều ý kiến xác đáng, hợp lý của nhân dân. Tuy nhiên, tôi cho rằng đây chỉ mới là bước đầu, mặc dù rất quan trọng.

Theo dự thảo sửa đổi Hiến pháp trình tại kỳ họp này thì chỉ có trên 70 điều trong 124 điều được chỉnh lý trên cơ sở ý kiến của nhân dân. Nhiều ý kiến cho rằng việc tiếp thu như vậy còn rất chừng mực. Trên một số vấn đề, có ý kiến cho rằng còn thể hiện sự quá dè dặt, sự do dự, chưa cho thấy tính đột phá trong cải cách đổi mới. Có thể lấy một ví dụ: Chương VII gồm 8 điều về Chính phủ có gần một trăm triệu lượt ý kiến đóng góp theo Báo cáo của ban biên tập. Tuy nhiên toàn bộ chương này đến nay vẫn được giữ nguyên như dự thảo. Tôi đề nghị Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp tới đây cần tiếp tục tiếp thu ý kiến xác đáng, hợp lý của nhân dân như tiếp thu ý kiến nhân dân trong khi xây dựng Hiến pháp năm 1992 và sửa đổi, bổ sung năm 2001; đồng thời từ nay đến 30/9/2013 tiếp tục lấy ý kiến nhân dân theo các chuyên đề và các đối tượng có liên quan. Để nâng cao hơn nữa chất lượng của dự thảo Hiến pháp, để trình Quốc hội tại kỳ họp tới một dự thảo thực sự thể hiện ý chí của toàn dân và đáp ứng với sự mong đợi của nhân dân, phù hợp với giai đoạn phát triển mới của đất nước theo Cương lĩnh của Đảng đã được bổ sung, phát triển năm 2011.

Về một số nội dung dự thảo sửa đổi Hiến pháp, về các quy định liên quan đến chính thể, bản chất của chế độ, tôi hoàn toàn tán thành quan điểm của Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp và nhiều ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội. Đồng thời, tôi xin đề nghị Quốc hội ghi nhận và coi trọng những tình cảm, ý nguyện, những ý kiến chân thành, xây dựng của nhiều người dân đối với những vấn đề thiêng liêng gắn với một giai đoạn lịch sử hào hùng của đất nước như tên nước, gắn với chính thể như quốc ca v.v...

Về thể chế hoá một số nội dung cương lĩnh thành các quy định của Hiến pháp. Đây là một trong những vấn đề cốt lõi có tính nguyên tắc của quy trình và kỹ thuật lập hiến. Tuy nhiên, khi áp dụng trên thực tế vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau. Hiến pháp phải thể hiện được các đường lối, quan điểm, định hướng lớn của Đảng được khẳng định trong Cương lĩnh. Đồng thời, tôi tán thành với nhiều ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, Hiến pháp không thể là một bản văn, trong đó điều nào cũng sao chép, ghi nguyên văn các câu, từ của Cương lĩnh. Hiến pháp thể chế hoá Cương lĩnh bằng hệ thống các quy phạm Hiến pháp đặc thù để điều chỉnh các quan hệ pháp lý cơ bản nhất, giữa các chủ thể chính, đó là Nhà nước, nhân dân, Đảng, các tổ chức, các cộng đồng và các cá nhân công dân. Nhờ đó, Hiến pháp có tính khái quát cao và có tính ổn định lâu dài. Cách tiếp cận này cần được thống nhất, đặc biệt trong việc hiến định các nội dung liên quan đến kinh tế, xã hội, văn hoá, giáo dục, khoa học, công nghệ, môi trường. Ví dụ khi quy định về tính chất và mô hình của nền kinh tế nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta không nên bàn tới vị trí, vai trò của từng thành phần kinh tế, vì đã được khẳng định trong cương lĩnh của Đảng. Chúng ta cũng hiểu tính định hướng xã hội chủ nghĩa của nền kinh tế thị trường ở nước ta do Đảng cộng sản, do

nhà nước xã hội chủ nghĩa với hệ thống pháp luật, các chính sách phát triển kinh tế - xã hội và nhiều nguồn lực của nhà nước quyết định, chứ không phải chỉ nhờ có kinh tế nhà nước. Vì vậy trong Hiến pháp chỉ quy định Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo nhà nước và xã hội, Nhà nước ta là nhà nước xã hội chủ nghĩa, nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa do nhà nước định hướng và điều tiết là đủ. Như vậy không cần quy định cụ thể các thành phần kinh tế, kể cả kinh tế nhà nước, chỉ quy định các chủ thể của các quan hệ kinh tế: Nhà nước, tổ chức kinh tế, doanh nghiệp, các cá nhân, hộ gia đình là vẫn phù hợp với Cương lĩnh của Đảng.

Về phân công, phối hợp và kiểm soát quyền lực trong nhà nước pháp quyền, đây là một trong những nội dung trọng tâm của sửa đổi Hiến pháp lần này. Tôi đề nghị cần phải tiếp tục cụ thể hóa các quan điểm, nguyên tắc này một cách xuyên suốt trong các chương, điều của Hiến pháp. Trước hết Hiến pháp cần phải phân định, điều chỉnh đúng đắn, hợp lý hơn nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, chính quyền địa phương và các cơ quan hiến định độc lập cho đúng với vị trí, vai trò, tính chất của từng cơ quan. Tôi xin phép không ví dụ cụ thể vì nhiều đại biểu đã nêu. Với những vấn đề này, chúng ta có thể tìm được những câu trả lời trong rất nhiều ý kiến của nhân dân và ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội.

Phần cuối cùng, tôi xin nói về các thiết chế hiến định độc lập. Tôi tán thành quy định Hội đồng Hiến pháp, Hội đồng bầu cử quốc gia và kiểm toán nhà nước trong dự thảo này. Lập luận các vị đại biểu đã nêu rất rõ. Tôi xin nói câu cuối cùng, tôi cho rằng vấn đề thành lập Hội đồng Hiến pháp đã được khẳng định trong văn kiện Đại hội Đảng và Đảng ta khẳng định rằng tuy chúng ta chỉ có một Đảng nhưng chúng ta vẫn cần có cơ chế bảo vệ Hiến pháp. Đảng ta đã cảnh báo về những hành vi vi hiến và thấy cần có một cơ chế chuyên trách để bảo vệ Hiến pháp, vì thế chúng ta cần phải xây dựng thiết chế này. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Thưa các vị khách quý,

Thưa đồng bào và cử tri cả nước,

Qua 2 ngày làm việc nghiêm túc tại hội trường, trong không khí dân chủ, thẳng thắn, với tinh thần trách nhiệm cao, Quốc hội đã thảo luận về Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý vào bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, trên cơ sở ý kiến của nhân dân. Đã có 119 vị đại biểu Quốc hội đăng ký phát biểu và đã được 86 vị đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến tại hội trường, do điều kiện về thời gian, xin đề nghị các vị đại biểu Quốc hội chưa phát biểu vui lòng gửi cho Đoàn Thư ký kỳ họp bài phát biểu của mình.

Kính thưa Quốc hội, về việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân và tiếp thu hoàn thiện dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Các vị đại biểu Quốc hội đánh giá cao việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và cho

rằng công việc này đã được tiến hành khẩn trương, nghiêm túc theo đúng nghị quyết của Quốc hội. Thực sự là đợt sinh hoạt chính trị, pháp lý sâu rộng, thu hút sự quan tâm sâu sắc, tham gia tích cực, có trách nhiệm và tâm huyết, trí tuệ của đông đảo đồng bào ta ở trong nước và nước ngoài.

Thông qua đợt lấy ý kiến nhân dân lần này cũng góp phần nâng cao nhận thức và hiểu biết về Hiến pháp, pháp luật, tạo điều kiện cho việc tôn trọng và chấp hành Hiến pháp, pháp luật của nhân dân.

Quốc hội xin trân trọng cảm ơn đồng bào ở trong nước, đồng bào ta ở nước ngoài, các cơ quan, các ngành, các cấp đã quan tâm đóng góp ý kiến vào bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 do Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp công bố.

Ý kiến góp ý của nhân dân đã được các cơ quan, tổ chức và Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tập hợp, tổng hợp đầy đủ, khoa học và nghiên cứu đề xuất các phương án tiếp thu nhằm hoàn thiện bản dự thảo để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 5. Sau kỳ họp này, đến ngày 30/9/2013, Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp xin hoan nghênh và tiếp tục tập hợp, tổng hợp các ý kiến góp ý của nhân dân để hoàn thiện Dự thảo Hiến pháp trình Quốc hội thảo luận, xem xét thông qua tại kỳ họp thứ 6, với mong muốn có một bản dự thảo Hiến pháp chất lượng tốt hơn, thực sự kết tinh được tinh hoa, trí tuệ, phản ánh được ý chí, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới.

Về một số nội dung cụ thể của dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, nhìn chung các vị đại biểu Quốc hội tán thành với báo cáo giải trình, tiếp thu và bản dự thảo Hiến pháp năm 1992, nhất là đối với những vấn đề cơ bản mang tính nguyên tắc, liên quan đến bản chất của chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của nước ta.

Về Lời nói đầu, các vị đại biểu Quốc hội nhìn chung tán thành với dự thảo Lời nói đầu của dự thảo Hiến pháp, trên cơ sở kế thừa những nội dung cơ bản của Lời nói đầu Hiến pháp năm 1992, các vị đại biểu Quốc hội cũng quan tâm lưu ý đề nghị cân nhắc thêm Lời nói đầu cần viết ngắn gọn, xúc tích hơn, bảo đảm thể hiện được quá trình lịch sử vẻ vang của dân tộc, của Đảng, Nhà nước, nền tảng tư tưởng, mục tiêu chủ thể xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp.

Hai, về tên nước.

Điều 1, tuyệt đại đa số ý kiến của các đại biểu Quốc hội tán thành tiếp tục giữ tên nước là Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, cũng có ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội đề nghị lấy lại tên nước là Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Về bản chất của Nhà nước, Điều 2, hầu hết các vị đại biểu Quốc hội đều khẳng định, "Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, mà nền tảng là liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân với đội ngũ trí thức. Quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công phối hợp, có sự kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp". Riêng vấn đề về nền tảng của Nhà nước, cũng có loại ý kiến đề nghị nên dùng cụm từ "khối đại

đoàn kết toàn dân, toàn dân tộc" hoặc như để nguyên như dự thảo nhưng thêm "đội ngũ doanh nhân" vào sau đội ngũ trí thức

Về Đảng Cộng sản Việt Nam, tại Điều 4, tất cả ý kiến của các vị đại biểu phát biểu và cũng là ý kiến, nguyện vọng của đông đảo các tầng lớp nhân dân là khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với nhà nước và xã hội. Nêu rõ bản chất của Đảng như trong Cương lĩnh và Điều lệ của Đảng là "Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc, lấy Chủ nghĩa Mác - Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng". Các đại biểu Quốc hội tán thành với nội dung của dự thảo Điều 4, xong cũng có ý kiến bổ sung cụm từ "Đảng cầm quyền là lực lượng duy nhất lãnh đạo nhà nước và xã hội". Có ý kiến đề nghị bổ sung Đảng chịu trách nhiệm trước nhân dân và pháp luật, có cơ chế để nhân dân giám sát Đảng.

Về Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, các ý kiên hoan nghênh việc tiếp thu ý kiến của nhân dân, ý kiến của Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tại điều 9, trong đó khẳng định vị trí vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị xã hội trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân, tập hợp và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, nhà nước và hoạt động đối ngoại nhân dân.

Điều 10, công đoàn còn 2 loại ý kiến khác nhau, đa số ý kiến đề nghị giữ Điều 10 như dự thảo đã công bố lấy ý kiến nhân dân. Quy định này cũng là kế thừa các quy định của Hiến pháp năm 1992 và các bản Hiến pháp trước đây. Để khẳng định vị trí, vai trò to lớn của giai cấp công nhân và bổ sung một số nội dung mới về công đoàn cho phù hợp với tình hình mới. Tuy nhiên, cũng có ý kiến đề nghị đưa nội dung Điều 10 thành một khoản độc lập của Điều 9.

Về chế độ kinh tế, các vị đại biểu Quốc hội đều khẳng định nền kinh tế nước ta là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa như trong Cương lĩnh. Riêng về vai trò của các thành phần kinh tế hiện vẫn còn 3 loại ý kiến khác nhau. Đa số ý kiến tán thành với phương án 3 nêu trong báo cáo của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp. Đó là nền kinh tế Việt Nam, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu nhiều thành phần kinh tế. Cũng có rất nhiều ý kiến đại biểu Quốc hội phát biểu hôm nay tán thành với phương án 2 đó là nền kinh tế Việt Nam, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế trong đó kinh tế nhà nước giữ vao trò chủ đạo. Cũng có ý kiến đề nghị giữ như phương án 1 nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế. Trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tập thể không ngừng được củng cố và phát triển. Kinh tế nhà nước cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân. Kinh tế tư nhân là một trong những động lực của nền kinh tế. Kinh tế đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển

Về sở hữu đất đai và thu hồi đất, Quốc hội tiếp tục khẳng định quan điểm đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, nhà nước thực hiện quyền của chủ sở hữu thông qua việc quyết định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất v.v... Trao quyền sử dụng đất và thu hồi đất để sử dụng vào các mục đích quốc phòng, an ninh, phục vụ lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng. Riêng việc thu hồi đất để thực hiện các dự án phát triển kinh tế xã hội thì vẫn đang còn ý kiến khác nhau. Có ý kiến đề nghị không bổ sung quy định này vào trong dự thảo Hiến pháp, nhưng cũng có ý kiến đồng ý với dự thảo. Vấn đề này cũng có ý kiến đề nghị nên được quy định cụ thể trong Luật đất đai tới đây.

Về lực lượng vũ trang, Quốc hội khẳng định lực lượng vũ trang nhân dân tuyệt đối trung thành với tổ quốc, với Đảng, với nhân dân như trong cương lĩnh, có nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ nhân dân, Đảng, nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, cùng toàn dân xây dựng đất nước và thực hiện trách nhiệm quốc tế.

Về thẩm quyền quyết định phê chuẩn ngân sách nhà nước và ngân sách Trung ương. Hiện vẫn còn có hai loại ý kiến khác nhau như hai phương án trong dự thảo trình Quốc hội. Loại ý kiến thứ nhất đề nghị Quốc hội quyết định dự toán và phân bổ ngân sách Trung ương, phê chuẩn quyết toán ngân sách Trung ương, xem xét báo cáo tổng hợp dự toán và quyết toán ngân sách nhà nước. Loại ý kiến thứ hai đề nghị Quốc hội quyết định dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ ngân sách Trung ương, phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước.

Về thẩm quyền quyết định thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính dưới cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đa số ý kiến tán thành với phương án 1 trình Quốc hội hôm nay, Ủy ban Thường vụ Quốc hội có thẩm quyền quyết định thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính dưới cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đề nghị của Chính phủ. Cũng có ý kiến đề nghị giữ phương án 2, đó là Chính phủ có thẩm quyền quyết định thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới hành chính dưới cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Về Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân. Đa số ý kiến tán thành với dự thảo Hiến pháp về vị trí, vai trò, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân. Riêng về vấn đề án lệ, cũng có ý kiến đề nghị bổ sung vào Hiến pháp, nhưng cũng có ý kiến đề nghị đây là vấn đề mới chưa được nghiên cứu kỹ nên không quy định trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp mà tiếp tục nghiên cứu nếu thấy phù hợp thì quy định trong luật.

Về Viện kiểm sát nhân dân có chức năng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Tuy nhiên, cũng có ý kiến đề nghị nên bổ sung thẩm quyền kiểm sát chung của Viện kiểm sát nhân dân hoặc kiểm sát vấn để xử phạt vi phạm hành chính, kiểm sát văn bản của các bộ, cơ quan ngang bộ và chính quyền địa phương như trước đây.

Về chính quyền địa phương, đây là nội dung rất lớn thuộc nội dung của Hiến pháp nhưng dự thảo chưa làm rõ được vị trí, vai trò, tổ chức, chức năng, nhiệm vụ

cơ bản của chính quyền địa phương, Hiến pháp không thể không hiến định chế định này. Có ý kiến cho rằng cả hai phương án này đều chưa đáp ứng được yêu cầu của chúng ta trong vấn đề đổi mới, cải cách chính quyền địa phương. Nếu như phương án 1 thì quá chung, chưa nêu được cụ thể, nhưng nếu như phương án 2 giữ như hiện hành thì chưa thể chế hóa được một số quan điểm, chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước ta hiện nay về chính quyền địa phương, đây là vấn đề rất lớn.

Một là trong thảo luận lần này Quốc hội đồng ý đơn vị hành chính bốn cấp như hiện nay nhưng việc tổ chức các cấp chính quyền địa phương đang còn những ý kiến khác nhau về chính quyền đô thị, chính quyền nông thôn, chính quyền hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt và nhiệm vụ, chức năng, vị trí, tính chất của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân như thế nào, chức năng, nhiệm vụ của các thiết chế này thì đề nghị cần phải tổng kết các đề án thí điểm và sẽ đưa vào trong Hiến pháp trình Quốc hội tại kỳ họp tới.

Về cơ chế bảo vệ Hiến pháp, tiếp tục xây dựng từng bước hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát tính hợp hiến, hợp pháp trong các hoạt động và quyết định của các cơ quan công quyền như nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng. Hiện còn ý kiến khác nhau về mô hình tổ chức cơ quan bảo hiến.

Loại ý kiến thứ nhất, đề nghị tiếp tục hoàn thiện cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiện hành, tăng cường trách nhiệm của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng dân tộc, các ủy ban Quốc hội, các cơ quan khác của nhà nước trong việc bảo vệ Hiến pháp.

Loại ý kiến thứ hai, đề nghị thành lập Hội đồng Hiến pháp nhưng để tăng thẩm quyền để cơ quan này thực sự có thực quyền để đảm bảo bảo vệ được Hiến pháp.

Cũng có đề nghị nên nghiên cứu để thể chế hóa Nghị quyết Trung ương 5, Khóa X là thành lập Tòa án Hiến pháp để cơ quan này thực hiện quyền tài phán đối với những vi phạm Hiến pháp. Đây cũng là vấn đề mới đang còn ý kiến khác nhau, chúng tôi đề nghị Quốc hội cho cơ quan hữu quan và Ủy ban sửa đổi Hiến pháp tiếp tục nghiên cứu để báo cáo trình lại Quốc hội trong kỳ họp tới.

Về việc sửa đổi Hiến pháp, xây dựng quy trình sửa đổi Hiến pháp, bảo đảm kết hợp giữa thẩm quyền của Quốc hội với quyền của nhân dân. Quy định rõ Hiến pháp được thông qua khi có ít nhất 2/3 tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành. Việc trưng cầu ý dân về Hiến pháp do Quốc hội quyết định như dự thảo đã công bố.

Tuy nhiên, tại Hội trường hôm nay cũng có ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội đề nghị Hiến pháp sau khi Quốc hội thông qua cần phải được toàn dân phúc quyết về Hiến pháp và lúc đó Hiến pháp mới có hiệu lực vì nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực Nhà nước.

Về tên gọi của Hiến pháp, tuy có ít ý kiến phát biểu, tôi nhớ chỉ có 3 ý kiến đề nghị nên lấy tên gọi Hiến pháp là Hiến pháp năm 2013 hoặc năm 2014 nếu như sang năm chúng ta mới thông qua. Nhưng cũng có ý kiến đề nghị Hiến pháp này gọi là Hiến pháp năm 1992 sửa đổi năm 2013.

Kính thưa Quốc hội.

Ngoài vấn đề nói trên, các vị đại biểu Quốc hội cũng đã thảo luận góp ý cụ thể vào nhiều nội dung khác cũng như kỹ thuật lập hiến của bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Cũng có ý kiến các vị đại biểu Quốc hội đề nghị nên thành lập Uỷ ban quốc gia về phòng, chống tham nhũng, Uỷ ban kiểm soát nhà nước, Thanh tra Quốc hội, Ngân hàng Trung ương, Thống kê nhà nước để đưa vào trong Hiến pháp. Đoàn thư ký kỳ họp đã ghi chép đầy đủ ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, tất cả các ý kiến này sẽ được chuyển đến Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và các cơ quan liên quan để nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo trình Quốc hội thảo luận xem xét thông qua tại Kỳ họp thứ 6 dự kiến tháng 10 năm nay.

Sau phiên họp này Đoàn thư ký kỳ họp cũng sẽ gửi xin ý kiến các vị đại biểu Quốc hội bằng phiếu thăm dò về nội dung của dự thảo sửa đổi Hiến pháp trên cơ sở ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội, ý kiến của nhân dân, Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp sẽ tiếp tục hoàn thiện và có thể nói là nghiên cứu để có được một bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp với chất lượng tốt hơn.

Kính thưa Quốc hội,

Thay mặt Uỷ ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 tôi xin trân trọng cảm ơn các vị đại biểu Quốc hội, cám ơn đồng bào và cử tri cả nước đã quan tâm theo dõi tiếp tục tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo bản Hiến pháp năm 1992. Xin cảm ơn các phương tiện thông tin đại chúng đã tường thuật và phát thanh truyền hình trực tiếp về các phiên họp quan trọng này của Quốc hội. Xin mời các vị đại biểu Quốc hội về nghỉ ngày mai tiếp tục làm việc tại hội trường. Xin cảm ơn Quốc hội.

(Quốc hội nghỉ)